

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2008

Số: 560 /KTKĐCLGD

*V/v Ban hành hướng dẫn sử dụng tiêu
chí đánh giá chất lượng trường đại học*

Kính gửi: Các đại học, học viện, trường đại học

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01/11/2007 về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/12/2007.

Để giúp các đại học, học viện, các trường đại học triển khai thuận lợi công việc trên, Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục phối hợp với Dự án Giáo dục đại học Việt Nam – Hà Lan đã xây dựng tài liệu “Hướng dẫn sử dụng tiêu chí đánh giá chất lượng trường đại học”.

Đề nghị các đại học, học viện, các trường đại học sử dụng tài liệu này để triển khai tự đánh giá các hoạt động của nhà trường.

Trong quá trình sử dụng nếu có vấn đề cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc những chi tiết chưa rõ, đề nghị liên hệ với Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục theo địa chỉ: 30A, Tạ Quang Bửu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: 04-8683361. Fax: 04-8683892. Email: cuckt&kd@moet.edu.vn

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- TTTT Bành Tiến Long (để báo cáo);
- Lưu Cục KTKĐCLGD.

CỤC TRƯỞNG

Đã ký

Nguyễn An Ninh

HƯỚNG DẪN

SỬ DỤNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

(Kèm theo công văn số 560/KTKĐCLGD ngày 06/6/2008 của
Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn 1: Sứ mạng và mục tiêu của trường đại học

1. Sứ mạng của trường đại học được xác định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, các nguồn lực và định hướng phát triển của nhà trường; phù hợp và gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

Từ khóa: Phù hợp, chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực, định hướng phát triển và gắn kết.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Quy chế của nhà trường;
- Website trường;
- Kế hoạch chiến lược và các chính sách ngắn hạn của nhà trường;
- Kế hoạch chiến lược và các chính sách dài hạn của nhà trường;
- Kế hoạch chiến lược phát triển kinh tế - xã hội quốc gia;
- Kế hoạch chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;
- Các tài liệu khác: biên bản các cuộc họp của Đảng Bộ, tập san giới thiệu về nhà trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Báo cáo tự đánh giá có ghi rõ và miêu tả phát biểu sứ mạng của nhà trường không?
- Nếu có, có văn bản nào của nhà trường ghi rõ sứ mạng đó không?
- Báo cáo tự đánh giá có cho thấy sứ mạng của nhà trường là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của nhà trường không?
- Sứ mạng có rõ ràng không? Có phù hợp với nguồn lực của nhà trường không? Có phù hợp với định hướng phát triển của nhà trường không?
- Báo cáo tự đánh giá có cho thấy sứ mạng có phù hợp và gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước không?
- Báo cáo tự đánh giá có miêu tả chủ trương phổ biến sứ mạng của nhà trường cho tất cả các giảng viên, nhân viên và sinh viên không?
- Sứ mạng có được phổ biến rộng rãi cho các đối tượng có liên quan ngoài

trường không?

- Sứ mạng có được sự hiểu biết và chấp nhận rộng rãi trong trường và của các đối tượng có liên quan ngoài trường không?

- Báo cáo tự đánh giá có cho thấy được quy trình lấy ý kiến phản hồi thường xuyên của các đối tượng có liên quan về sứ mạng của nhà trường không?

- Các tài liệu khác: các biên bản, tài liệu khác và kết quả khảo sát.

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Đánh giá phát biểu sứ mạng của nhà trường theo các yêu cầu của tiêu chí;

- Đánh giá sứ mạng về sự phù hợp với nguồn lực của nhà trường và với định hướng phát triển của nhà trường;

- Đánh giá sứ mạng về sự phù hợp và gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước;

- Phòng vấn lãnh đạo, quản lý, giảng viên và sinh viên nhà trường.

2. Mục tiêu của trường đại học được xác định phù hợp với mục tiêu đào tạo trình độ đại học quy định tại Luật Giáo dục và sứ mạng đã tuyên bố của nhà trường; được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh và được triển khai thực hiện.

Từ khóa: phù hợp với mục tiêu đào tạo, định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh và triển khai.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Kế hoạch chiến lược của nhà trường;

- Kế hoạch và nhiệm vụ hàng năm của nhà trường;

- Kế hoạch chiến lược của khoa/trường thành viên;

- Các tuyên bố về chương trình học/chương trình đào tạo.

Nhà trường phải có các minh chứng này.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Báo cáo tự đánh giá có cho thấy sự phù hợp giữa mục tiêu của trường và mục tiêu đào tạo không?

- Báo cáo tự đánh giá có cho thấy sự phù hợp giữa mục tiêu của trường và sứ mạng của nhà trường?

- Mục tiêu của nhà trường có được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh không?

- Mục tiêu có được phổ biến và được triển khai thực hiện không?

- Mục tiêu có được cán bộ trường hiểu biết và chấp nhận rộng rãi và các đối tượng có liên quan ngoài trường có biết đến hay không?

- Báo cáo tự đánh giá có cung cấp đầy đủ các minh chứng không? Có tổng hợp các minh chứng thành phụ lục không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Xem xét tính phù hợp của mục tiêu với sứ mạng của nhà trường theo văn

bản nhà trường cung cấp;

• Xem xét tính phù hợp của mục tiêu với sự phát triển của xã hội theo văn bản nhà trường cung cấp;

• Phỏng vấn các lãnh đạo, quản lý và giảng viên.

Tiêu chuẩn 2: Tổ chức và quản lý

1. Cơ cấu tổ chức của trường đại học được thực hiện theo quy định của Điều lệ trường đại học và được cụ thể hoá trong quy chế về tổ chức và hoạt động của nhà trường.

Từ khóa: Cơ cấu tổ chức, đúng quy định, cụ thể hóa, quy chế.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Cơ cấu tổ chức, quy chế và quy định của nhà trường;
- Cơ cấu và danh sách nhân sự của nhà trường;
- Kế hoạch quản lý và chiến lược của nhà trường;
- Kế hoạch hàng năm, bản miêu tả các chức vụ và trách nhiệm của từng bộ phận trong tổ chức nhà trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Miêu tả cơ cấu tổ chức của nhà trường?
- Cơ cấu tổ chức của nhà trường có gì khác so với các trường đại học khác?
- Có bằng chứng nào cho thấy rằng tất cả những đối tượng có liên quan hiểu được cơ cấu tổ chức và quy trình ra quyết định của nhà trường? Chứng minh rằng cơ cấu này đang hoạt động có hiệu quả.

- Có minh chứng nào cho thấy rằng nhà trường có xem xét đánh giá cơ cấu tổ chức của mình? Nếu có, bao lâu thì xem xét lại (định kỳ)?

- Có minh chứng nào cho thấy sự xem xét đó dẫn đến việc ra quyết định và có được các thay đổi hiệu quả hơn?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Tìm hiểu các minh chứng là các văn bản về quy chế và quy định cơ cấu tổ chức của nhà trường. Xem xét tính rõ ràng và chặt chẽ của các quy định;

- Tìm hiểu các minh chứng cho thấy mọi người trong nhà trường đều hiểu và tuân thủ các quy định;

- Tìm hiểu các minh chứng cho thấy nhà trường có tìm hiểu nhu cầu và xu hướng phát triển xã hội về tổ chức và đưa vào chiến lược phát triển nhân sự, kế hoạch hành động của mình;

- Xem các biên bản của các cuộc họp về cơ cấu tổ chức, thành phần tham gia và kết quả của các cuộc họp đó;

- Đoàn đánh giá ngoài cần xem xét các tài liệu về tài chính của nhà trường: có đủ kinh phí cho việc thực hiện các thay đổi về cơ cấu tổ chức không?

- Tìm các minh chứng, sau đó phỏng vấn cán bộ quản lý các cấp, giảng

viên, nhân viên;

• Đặt các câu hỏi về quy trình có liên quan đến cơ cấu tổ chức và các quy định: có hợp lý và hiệu quả, có rõ ràng và minh bạch, có được sự đồng thuận và ủng hộ của các đối tượng có liên quan.

2. Có hệ thống văn bản để tổ chức, quản lý một cách có hiệu quả các hoạt động của nhà trường.

Từ khóa: hệ thống văn bản, hiệu quả.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Các quy định của nhà trường hoặc các sách hướng dẫn, quy chế tổ chức;
- Sách hướng dẫn và các quy định về chất lượng;
- Các quy định về quản lý chất lượng;
- Hệ thống tài liệu của nhà trường về đào tạo, nhân sự, nghiên cứu, tài chính, hướng dẫn sinh viên, thanh tra và các lĩnh vực khác;
- Website của nhà trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

• Có minh chứng nào cho thấy việc phổ biến các tài liệu và văn bản về tổ chức của nhà trường không?

• Mức độ hiệu quả của việc thực hiện các hoạt động?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

• Xem xét các minh chứng cho thấy nhà trường có hệ thống văn bản về tổ chức và quản lý;

• Xem xét tính hiệu quả của hệ thống quản lý, đặc biệt là việc phổ biến các văn bản và thực hiện;

• Các tài liệu:

○ Website, nội san, tài liệu nội bộ, tài chính;

○ Tìm minh chứng về việc thực hiện;

○ Phỏng vấn các đối tượng có liên quan;

○ Phỏng vấn các nhà quản lý: có sự khác biệt nào giữa các tài liệu và thực tế không?

3. Chức năng, trách nhiệm và quyền hạn của các bộ phận, cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên được phân định rõ ràng.

Từ khóa: Chức năng, trách nhiệm, quyền hạn và rõ ràng.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

• Các quy chế và quy định của nhà trường;

• Hợp đồng lao động cá nhân;

• Các tài liệu có liên quan đến tổ chức và các thay đổi về tổ chức nhà trường;

• Các kế hoạch chiến lược, biên bản họp của hội đồng trường và các hội

đồng khác với các trường khoa/giáo viên;

- Các kế hoạch từng năm, năm vừa qua, năm nay và năm sắp đến;
- Sự phân chia nhiệm vụ/ủy quyền giữa các thành viên trong hội đồng trường và giữa các giảng viên với nhau;
- Các tài liệu có liên quan đến trách nhiệm của các khoa/giảng viên trong việc thực hiện các chính sách của nhà trường;
- Các quy định hoặc sách hướng dẫn về quản lý;
- Các quy định của nhà trường về quản lý nhân sự (HRM);
- Website của nhà trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Có minh chứng về các chính sách của nhà trường về việc phân chia trách nhiệm/ủy quyền không? Các chính sách này có được xem là chính thức? Có thường xuyên được cập nhật không?
- Các chính sách này được áp dụng đối với tất cả các khoa? Hay có sự khác biệt nào lớn?
- Có minh chứng nào cho thấy việc thực hiện quản lý nhân sự như các đánh giá thành tích, tự đánh giá của giảng viên và nhân viên?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Xem sổ tay các danh mục điện thoại của nhà trường;
- Xem các đánh giá thành tích;
- Yêu cầu nhà trường cho xem các hồ sơ về các đơn từ tố cáo hoặc than phiền về các nhân sự của nhà trường và các kiện cáo của sinh viên có liên quan đến các nhân sự;
- Trong các buổi phỏng vấn với giảng viên, nhân viên và sinh viên, hỏi về tổ chức trong nhà trường: tất cả mọi người có hiểu được là người nào làm cái gì, tại sao và như thế nào không. Khi nào/ở đâu có các kiện cáo/than phiền này?

4. Tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể trong trường đại học hoạt động hiệu quả và hằng năm được đánh giá tốt; các hoạt động của tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể thực hiện theo quy định của pháp luật.

Từ khóa: hiệu quả, đánh giá tốt, đúng quy định.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Các tài liệu nội bộ của nhà trường;
- Các tài liệu nội bộ của Đảng và các đoàn thể khác trong nhà trường;
- Các báo cáo của công đoàn và Đảng bộ nhà trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Xin cho biết vai trò của Đảng và các đoàn thể khác trong nhà trường và các minh chứng nào cho thấy vai trò đó?
- Đảng và các đoàn thể khác trong nhà trường có khuyến khích sự tham gia

của quản lý, giảng viên, nhân viên và sinh viên trong nhà trường không? Xin cung cấp các minh chứng cho thấy sự khuyến khích, nếu có (biên bản các cuộc họp, các đánh giá...).

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Tìm hiểu các hoạt động của Đảng và các đoàn thể khác trong nhà trường;
- Trong các cuộc phỏng vấn với giảng viên và sinh viên, tìm hiểu tính xác thực của các minh chứng được cung cấp;
- Xem xét tính hiệu quả của các hoạt động đoàn thể thông qua việc tìm hiểu về sự tham gia của các đối tượng có liên quan trong nhà trường theo đúng các quy định và quy trình và việc giám sát, thực hiện;

5. Có tổ chức đảm bảo chất lượng giáo dục đại học, bao gồm trung tâm hoặc bộ phận chuyên trách; có đội ngũ cán bộ có năng lực để triển khai các hoạt động đánh giá nhằm duy trì, nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.

Từ khóa: tổ chức, đảm bảo, chuyên trách, có năng lực, triển khai, duy trì, nâng cao.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Các quy định của nhà trường hoặc các sách hướng dẫn về đảm bảo chất lượng;
- Các quy định của nhà trường hoặc các sách hướng dẫn về quản lý;
- Đánh giá các hoạt động của nhà trường;
- Các kế hoạch từng năm, năm vừa qua, năm nay và năm sắp đến.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Trường có bộ phận đảm bảo chất lượng hoặc đánh giá chất lượng không?
- Nếu có, có minh chứng nào cho thấy các quy định dành cho bộ phận này cũng như các kế hoạch đánh giá các hoạt động cụ thể của đơn vị này không?

• Có minh chứng nào cho thấy các mục tiêu quan trọng của đơn vị này được thiết kế dựa vào các mục đích và mục tiêu của nhà trường không? (xem lại Tiêu chuẩn 1). Các mục tiêu của đơn vị có:

- Được giám sát và thực hiện thường xuyên;
- Có các phương pháp đánh giá phù hợp;
- Có các phân tích đánh giá đúng tiến độ và thường xuyên được cập nhật;
- Có các kế hoạch điều chỉnh các mục tiêu và phương pháp để đạt được kế hoạch đề ra.

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Tìm kiếm các minh chứng và các tài liệu để quyết định rằng nhà trường có đầy đủ các bằng chứng về các đánh giá việc thực hiện mục tiêu quan trọng và các phân tích của các đánh giá đó không? Nếu có nhiều tài liệu hay ý kiến khác

nhau về việc đánh giá, hãy xem xét các hoạt động của nhà trường có liên quan đến vấn đề này. Các tài liệu có thể là:

- Các quy định của nhà trường hoặc các sách hướng dẫn về đảm bảo chất lượng;
 - Các quy định của nhà trường hoặc các sách hướng dẫn về quản lý;
 - Đánh giá các hoạt động của nhà trường;
 - Các kế hoạch từng năm gần đây nhất.
- Tìm kiếm các minh chứng cho thấy rằng các thông tin về việc đánh giá được phổ biến rộng rãi bằng cách:

- Phỏng vấn các giảng viên, sinh viên;
- Tham khảo website của nhà trường;

6. Có các chiến lược và kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn, dài hạn phù hợp với định hướng phát triển và sứ mạng của nhà trường; có chính sách và biện pháp giám sát, đánh giá việc thực hiện các kế hoạch của nhà trường.

Từ khóa: chiến lược, kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, chính sách và biện pháp giám sát, đánh giá.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Kế hoạch chiến lược của nhà trường;
- Các kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của nhà trường;
- Kế hoạch quản lý chiến lược của nhà trường;
- Các chính sách và biện pháp giám sát và đánh giá việc thực hiện các kế hoạch của nhà trường;
- Các báo cáo chính thức của nhà trường về việc thực hiện các kế hoạch chiến lược.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

• Nhà trường có kế hoạch chiến lược không? Nếu có, trong kế hoạch chiến lược có đưa các mục sau đây vào không: tầm nhìn, các kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn, dài hạn? Các kế hoạch nhằm thực hiện các kế hoạch phát triển ngắn hạn và trung hạn?

• Các mốc thời gian dành cho việc thực hiện có hợp lý không? Có vạch rõ các mốc thời gian quan trọng không?

• Có minh chứng cho thấy việc giám sát được diễn ra liên tục và có các khoảng thời gian thực hiện hợp lý không?

• Có minh chứng cho thấy trong kế hoạch phát triển của nhà trường có chỉ ra các thành tích quan trọng mà nhà trường cần đạt được không?

• Có minh chứng nào cho thấy nhà trường có mối liên hệ với các đối tượng hưởng lợi ngoài trường không? Hoặc với Hội đồng tư vấn? Có các minh chứng là các biên bản hoặc ghi chép trong các cuộc họp không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Tìm các thông tin và các tài liệu được đề cập đến trong các phần gợi ý ở trên;

- Khảo định một lần nữa tính xác thực của các tài liệu bằng cách phỏng vấn các nhà quản lý cấp trường và một số các nhà quản lý các chương trình đào tạo ở các khoa và bộ môn;

- Nếu như không có các tài liệu minh chứng, yêu cầu nhà trường cho biết các kế hoạch qua việc phỏng vấn các nhà quản lý cấp trường và sau đó khảo định tính xác thực của các thông tin đó qua các phỏng vấn một số các nhà quản lý các chương trình đào tạo ở các khoa và bộ môn hoặc một số đối tượng bên ngoài như các nhà tuyển dụng. Các câu hỏi có thể sử dụng:

- Các kế hoạch ngắn hạn và trung hạn của nhà trường được xây dựng trên cơ sở nào?

- Nhà trường có xây dựng các kế hoạch chiến lược nhằm thực hiện các kế hoạch này không?

- Nhà trường có Hội đồng tư vấn hoặc có tổ chức các cuộc họp thường xuyên với các đối tượng ngoài trường có liên quan nhằm xây dựng và điều chỉnh các kế hoạch phát triển của mình không?

7. Thực hiện đầy đủ chế độ định kỳ báo cáo cơ quan chủ quản, các cơ quan quản lý về các hoạt động và lưu trữ đầy đủ các báo cáo của nhà trường.

Từ khóa: định kỳ, hoạt động, lưu trữ.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Quy định về việc báo cáo của các cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý;
- Biên bản các cuộc họp với cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý;
- Các báo cáo hằng năm báo cáo cho cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý;
- Các hồ sơ lưu trữ trong thời gian 5 năm gần đây.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Những yêu cầu về báo cáo của các cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý là gì?

- Nhà trường thực hiện việc báo cáo như thế nào?

- Định kỳ bao lâu phải báo cáo?

- Công tác lưu trữ của nhà trường được tiến hành như thế nào? Hồ sơ được lưu trữ trong bao lâu?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Xem xét các báo cáo định kỳ của nhà trường cho các cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý. Các báo cáo này có cho thấy các thông tin đầy đủ về các hoạt động của nhà trường không?

- Các hồ sơ lưu trữ có tuân thủ các quy định không?

- Xem xét các minh chứng là các hồ sơ lưu trữ và phỏng vấn cán bộ phòng tổ chức và các phòng ban chức năng để xác nhận tính xác thực của các báo cáo.

Tiêu chuẩn 3: Chương trình giáo dục

1. Chương trình giáo dục của trường đại học được xây dựng trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Chương trình giáo dục được xây dựng với sự tham gia của các giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức, hội nghề nghiệp và các nhà tuyển dụng lao động theo quy định.

Từ khóa: chương trình giáo dục, chương trình khung của bậc đại học, quy định.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Các chương trình giáo dục của nhà trường;
- Sổ tay sinh viên;
- Website của nhà trường;
- Các miêu tả chi tiết (đề cương chi tiết) về các khóa học;
- Chương trình và miêu tả chi tiết về các mục tiêu mà nhà trường đặt ra (kết quả học tập, năng lực của người tốt nghiệp) cho mỗi ngành học, triết lý và phương pháp giảng dạy mà chương trình học hướng đến, các thông tin chi tiết cho sinh viên về các khóa học, mục tiêu môn học, nội dung, tài liệu tham khảo, phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá;
- Các tài liệu lưu hành nội bộ của nhà trường có liên quan đến chính sách về phát triển chương trình, các phương pháp giảng dạy và mục tiêu học tập;
- Các tài liệu về chính sách ở các cấp khác (nhà nước, Bộ Giáo dục – Đào tạo...);
- Các quy trình giám sát việc thực hiện ở cấp khoa hoặc các quy trình lấy ý kiến phản hồi về các lý do không thực hiện được;
- Nội dung làm việc/biên bản các cuộc họp của giảng viên và quản lý khoa;
- Bộ tiêu chuẩn/các quy định của Bộ Giáo dục – Đào tạo.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Trường có minh chứng về các chương trình đã được hoàn chỉnh trên cơ sở chương trình khung của Bộ GD-ĐT hay không?
- Có minh chứng nào cho thấy triết lý và phương pháp giảng dạy mà chương trình học hướng đến hoặc các hoạt động giảng dạy và học tập không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Xem xét các chương trình về mức độ hoàn chỉnh với các chương trình khung của Bộ;
- Phỏng vấn sinh viên và giảng viên để tìm hiểu xem các tài liệu đã được hoàn chỉnh chưa và luôn có sẵn để sinh viên và giảng viên tham khảo không;
- Xem các minh chứng (như biên bản các cuộc họp) về sự tham gia của các

thành phần có liên quan (như giảng viên, cán bộ quản lý, nhà tuyển dụng) vào việc xây dựng chương trình. Kết quả của các cuộc họp này như thế nào? Các đóng góp và ý kiến của các đối tượng này có được lưu ý và thực hiện không?

- Có minh chứng nào cho thấy các quy trình chương trình được xây dựng dựa theo chương trình khung của Bộ?

- Phòng vấn hội đồng trường (hoặc hội đồng quản trị đối với các trường ngoài công lập) và đặc biệt là các chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên và những người có trách nhiệm trong việc xây dựng và phát triển chương trình.

Vấn đề cải tiến chất lượng:

- Nhà trường có bộ phận nào (khoa/bộ môn) cần phải tiếp tục cải tiến chương trình không?

- Nhà trường có cần phải cải tiến cách thức giao tiếp và phổ biến thông tin về chương trình và kế hoạch thực hiện cho sinh viên, giảng viên và các đối tượng khác không?

- Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến chất lượng chương trình. Có thể giới thiệu cho nhà trường các chương trình tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

2. Chương trình giáo dục có mục tiêu rõ ràng, cụ thể, cấu trúc hợp lý, được thiết kế một cách hệ thống, đáp ứng yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng của đào tạo trình độ đại học và đáp ứng linh hoạt nhu cầu nhân lực của thị trường lao động.

Từ khóa: rõ ràng, cụ thể, hợp lý, hệ thống, đáp ứng, linh hoạt.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

- Các chương trình giáo dục của nhà trường;
- Quy trình xây dựng chương trình của nhà trường;
- Sổ tay sinh viên;
- Website của nhà trường;
- Các miêu tả chi tiết (đề cương chi tiết) về các khóa học;
- Chương trình và miêu tả chi tiết về các mục tiêu mà nhà trường đặt ra (kết quả học tập, năng lực của người tốt nghiệp) cho mỗi ngành học, triết lý và phương pháp giảng dạy mà chương trình học hướng đến, các thông tin chi tiết cho sinh viên về các khóa học, mục tiêu môn học, nội dung, tài liệu tham khảo, phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá;

- Các tài liệu lưu hành nội bộ của nhà trường có liên quan đến chính sách về phát triển chương trình, các phương pháp giảng dạy và mục tiêu học tập;

- Các tài liệu về chính sách ở các cấp khác (nhà nước, Bộ Giáo dục – Đào tạo...);

- Các quy trình giám sát việc thực hiện ở cấp khoa hoặc các quy trình lấy ý

kiến phản hồi về các lý do không thực hiện được;

- Nội dung làm việc/biên bản các cuộc họp của giảng viên và quản lý khoa;
- Bộ tiêu chuẩn/ các quyết định, quy định của Bộ Giáo dục – Đào tạo;
- Các đánh giá phản hồi của sinh viên;
- Các biên bản làm việc với các nhà tuyển dụng;
- Các hợp đồng đào tạo với các đối tác nước ngoài;
- Các tài liệu lưu hành nội bộ của giảng viên có liên quan đến việc xây dựng và phát triển chương trình;
- Nội dung làm việc/biên bản làm việc với các đối tượng có liên quan ở các cấp độ địa phương/quốc gia/quốc tế;
- Các chương trình nghiên cứu và mối liên quan của chúng với các quy định của nhà trường về xây dựng và phát triển chương trình;
- Các minh chứng cho thấy các tổ chức chuyên môn/ngành nghiệp và các nhà tuyển dụng có tham gia vào việc xây dựng các mục tiêu chương trình;
- Các cuộc họp với đại diện giảng viên tham gia giảng dạy các chương trình tương tự ở các trường đại học khác;
- Các quy định của nhà trường về việc xây dựng các mục tiêu chương trình;
- Nội dung làm việc/biên bản của các cuộc họp có liên quan đến chương trình;
- Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

- Hội đồng trường, cán bộ quản lý và giảng viên có tham gia vào việc xây dựng và phát triển chương trình không? Có ảnh hưởng gì đến việc xây dựng và phát triển chương trình không?
- Các chương trình của nhà trường có đáp ứng các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng của đào tạo trình độ đại học không? Minh chứng?
- Các chương trình của nhà trường có đáp ứng các nhu cầu nhân lực của thị trường lao động không? Minh chứng?
- Nhà trường có yêu cầu các tổ chức chuyên môn/ngành nghiệp và các nhà tuyển dụng tham gia vào việc cập nhật và cải tiến chương trình không?
- Các mục tiêu chương trình có rõ ràng và cụ thể không?
- Các mục tiêu của từng cấp độ đào tạo trong chương trình của nhà trường có được định nghĩa rõ ràng không?
- Chương trình có cho thấy có sự cân bằng giữa các kiến thức chung và các kiến thức chuyên ngành không?
- Chương trình có cho thấy được sự sắp xếp hợp lý giữa các khóa học không? Năng lực của sinh viên tốt nghiệp có được liệt kê rõ ràng không?
- Chương trình có đáp ứng được nhu cầu về kiến thức và kỹ năng của từng

trình độ đào tạo không? Cụ thể:

- Các khóa học, phương pháp giảng dạy và đánh giá có liên quan chặt chẽ đến mục tiêu đào tạo không?

- Các khóa học, phương pháp giảng dạy và đánh giá có được nghiên cứu để đáp ứng các yêu cầu của các chương trình đào tạo chuyên ngành tiếp theo và của các nhà tuyển dụng không?

- Các khóa học, phương pháp giảng dạy và đánh giá có đáp ứng nhu cầu học tập của sinh viên không?

- Có minh chứng cho thấy rằng nhà trường đã tìm hiểu nhu cầu của người học không?

- Các nhu cầu này có được xác định thích đáng không?

- Chương trình đáp ứng các nhu cầu của người học như thế nào?

- Nhà trường có các minh chứng cho thấy rằng mình hiểu được các nhu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

- Các mục tiêu của chương trình có được thể hiện rõ ràng không?

- Chương trình có cho thấy có sự cân bằng giữa các kiến thức chung và các kiến thức chuyên ngành không?

- Các khóa học, phương pháp giảng dạy và đánh giá có liên quan chặt chẽ đến các mục tiêu chương trình không? Có đáp ứng các yêu cầu của các chương trình đào tạo chuyên ngành tiếp theo, của sinh viên và của các nhà tuyển dụng không?

- Nhà trường có các biện pháp hay cách thức nào (các phương pháp đánh giá) để thăm dò mức độ hài lòng của các đối tượng có liên quan đến chương trình, đặc biệt là sinh viên không?

Ngoài ra, có thể sử dụng các câu hỏi dành cho tự đánh giá ở trên.

3. Chương trình giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên được thiết kế theo quy định, đảm bảo chất lượng đào tạo.

Từ khóa: theo quy định, chất lượng.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các chương trình giáo dục chính quy;

Các chương trình giáo dục thường xuyên;

Các quy định của Bộ GD-ĐT và các quy định của nhà trường về chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên;

Hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Các chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên được xây dựng theo quy trình nào?

Có sự khác nhau giữa các chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên không? Như thế nào?

Nhà trường có kế hoạch dùng một chương trình đào tạo cho cả giáo dục chính quy và thường xuyên không? Xin cho biết kế hoạch đó, nếu có.

Có sự khác nhau giữa các chuẩn đánh giá của các chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên không? Như thế nào?

Nhà trường có kế hoạch dùng một chuẩn đánh giá cho các chương trình đào tạo cho cả giáo dục chính quy và thường xuyên không? Xin cho biết kế hoạch đó, nếu có.

Nhà trường có đơn vị nào quản lý chất lượng đào tạo chung cho cả các chương trình giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên không? Nếu có, hãy mô tả quy trình và cách thức làm việc của đơn vị này.

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Xem xét các chương trình giáo dục chính quy;

Xem xét các chương trình giáo dục thường xuyên;

Phỏng vấn cán bộ quản lý đào tạo các quy định của Bộ GD-ĐT và các quy định của nhà trường về chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên;

Xem xét hệ thống quản lý và đảm bảo chất lượng đào tạo của nhà trường, nếu có;

Phỏng vấn giảng viên, sinh viên về chất lượng các chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên;

Xem xét mức độ khác biệt giữa các chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên;

Phỏng vấn cán bộ quản lý đào tạo, trưởng khoa/bộ môn về kế hoạch của nhà trường trong việc đảm bảo chất lượng của các chương trình giáo dục chính quy và thường xuyên.

Có thể sử dụng thêm các câu hỏi dành cho tự đánh giá ở trên.

4. Chương trình giáo dục được định kỳ bổ sung, điều chỉnh dựa trên cơ sở tham khảo các chương trình tiên tiến quốc tế, các ý kiến phản hồi từ các nhà tuyển dụng lao động, người tốt nghiệp, các tổ chức giáo dục và các tổ chức khác nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc cả nước.

Từ khóa: định kỳ, bổ sung, điều chỉnh, tham khảo, phản hồi, đáp ứng.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Xem tiêu chí 3.1;

Nội dung làm việc/biên bản của các cuộc họp với cán bộ quản lý đào tạo;

Nội dung làm việc/biên bản của các cuộc họp với giảng viên;

Các đánh giá phản hồi của sinh viên;

Các tài liệu lưu hành nội bộ có liên quan đến chương trình;
Các chương trình, khung chương trình và các mục tiêu của chương trình trong vòng 5 năm gần đây nhất;

Nội dung làm việc/biên bản của các cuộc họp với các tổ chức chuyên môn/ngành nghiệp, nhà tuyển dụng và cựu sinh viên;

Phỏng vấn các thành viên trong hội đồng trường, chủ nhiệm khoa/bộ môn, các giảng viên, nhà tuyển dụng, cựu sinh viên (cùng với các nội dung của tiêu chí 3.2).

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Trường có các minh chứng cho thấy các quy trình bổ sung, điều chỉnh (chính thức hoặc không chính thức) các chương trình đào tạo theo định kỳ không? Có các minh chứng nào cho thấy có chương trình đào tạo/khóa học/môn học nào được thay đổi như là kết quả của quá trình bổ sung, điều chỉnh đó không?

Giảng viên có tham gia vào việc điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo không? Số lượng giảng viên tham gia có đáng kể không?

Định kỳ bao lâu thì một chương trình đào tạo được xem xét lại?

Kế hoạch bổ sung, điều chỉnh chương trình có được xây dựng dựa trên thực tế của nhà trường và có tham khảo các trường khác (đặc biệt là các trường có các chương trình đào tạo cạnh tranh) không?

Các chương trình đào tạo có được thường xuyên được cập nhật theo thực tế chuyên môn của ngành đào tạo không? Các nhà tuyển dụng có tham gia vào quá trình cập nhật chương trình đào tạo của nhà trường không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Xem xét tính cập nhật của các chương trình đào tạo;

Xem xét trong bao lâu thì các chương trình đào tạo được bổ sung, điều chỉnh?

Xác định các đơn vị (khoa/bộ môn) nào cần phải xem xét lại các chương trình đào tạo;

Phỏng vấn sinh viên, giảng viên và cán bộ quản lý các chương trình đào tạo;

Phỏng vấn các thành viên trong hội đồng trường, chủ nhiệm khoa/bộ môn, các giảng viên, nhà tuyển dụng, cựu sinh viên (cùng với các nội dung của tiêu chí 3.2);

Có minh chứng nào cho thấy nhà trường có các quy trình định kỳ xem xét tính thích hợp và cập nhật của các chương trình đào tạo không? Có các minh chứng cho thấy nhà trường có các quy trình bổ sung, điều chỉnh các chương trình đào tạo như là kết quả của việc xem xét đó không?

Nhà trường có tham khảo các chương trình tiên tiến quốc tế và các chương trình của các trường cùng lĩnh vực trong nước (đặc biệt là các trường có các chương trình đào tạo cạnh tranh) không?

Nhà trường có lấy ý kiến phản hồi của các cựu sinh viên khi xem xét lại các chương trình đào tạo không?

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến chất lượng chương trình. Có thể giới thiệu cho nhà trường các chương trình tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

5. Chương trình giáo dục được thiết kế theo hướng đảm bảo liên thông với các trình độ đào tạo và chương trình giáo dục khác.

Từ khóa: liên thông

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các chương trình đào tạo;

Các hợp đồng giảng dạy với giảng viên;

Nội dung làm việc/biên bản làm việc với giảng viên về các phương pháp giảng dạy và đào tạo;

Nội dung làm việc/biên bản làm việc giữa các giảng viên với nhau;

Nội dung làm việc/biên bản làm việc với các trường đại học/cao đẳng khác;

Miêu tả chi tiết/đề cương chi tiết các khóa học;

Các hợp đồng đào tạo với các trường đại học/cao đẳng khác;

Các tài liệu lưu hành nội bộ có liên quan đến chương trình đào tạo liên thông hoặc các thỏa thuận giữa các trường/chương trình đào tạo khi sinh viên kết thúc một trình độ đào tạo / chương trình và chuyển lên một trình độ đào tạo/ chương trình cao hơn.

Phỏng vấn:

Giảng viên và sinh viên;

Các thành viên hội đồng trường, chủ nhiệm khoa/bộ môn và cán bộ quản lý chịu trách nhiệm về xây dựng, thiết kế và phát triển các chương trình đào tạo và các đối tượng có liên quan khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Các tài liệu về chương trình đào tạo và kế hoạch giảng dạy của nhà trường có xác định rõ các bậc đào tạo, đơn vị đào tạo và các phương pháp đào tạo không?

Việc chuyển đổi từ một trình độ đào tạo thấp hơn lên một trình độ đào tạo cao hơn của sinh viên có dễ dàng không?

Việc chuyển đổi từ hình thức học tập toàn thời gian sang bán thời gian hoặc ngược lại có dễ dàng không?

Việc chuyển đổi từ một trường đại học này sang một trường đại học khác có dễ dàng không?

Mức độ tự học của sinh viên theo thời gian học tại trường hoặc khi chuyển lên một trình độ đào tạo khác cao hơn có tăng hay không? Mức độ này có được xác định trong phương pháp giảng dạy của các giảng viên không?

Khi tốt nghiệp, chất lượng (kiến thức, kỹ năng...) của sinh viên có thực sự đạt được theo yêu cầu của trình độ đào tạo (hoặc có ngang bằng với các sinh viên phải thi vào) không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Các chương trình đào tạo của nhà trường có cho thấy sự gắn kết giữa các trình độ đào tạo khác nhau không?

Các phương pháp giảng dạy có thay đổi ở các trình độ đào tạo khác nhau không?

Phỏng vấn các sinh viên các trình độ đào tạo cao hơn về các vấn đề chuyển đổi từ trình độ đào tạo này sang trình độ đào tạo khác. Phỏng vấn các giảng viên về các quy trình thiết kế chương trình đào tạo và làm thế nào để có sự kết hợp với các trường đại học/cao đẳng khác;

Có minh chứng nào cho thấy có các thỏa thuận chuyển đổi liên thông và kế hoạch thực hiện không?

Khi tốt nghiệp, chất lượng (kiến thức, kỹ năng...) của sinh viên có thực sự đạt được theo yêu cầu của trình độ đào tạo (hoặc có ngang bằng với các sinh viên phải thi vào) không?

Có bao nhiêu môn học (trong toàn bộ khóa học) được thiết kế chủ yếu cho sinh viên tự học?

Có bao nhiêu môn học (trong toàn bộ khóa học) được thiết kế chủ yếu cho sinh viên làm việc theo dự án/theo nhóm?

Chương trình đào tạo có cản trở sinh viên khi chuyển từ trường này sang trường khác không? Hoặc từ trình độ học này sang trình độ học khác không?

Xác định các chương trình đào tạo nào cần được xây dựng lại để có thể tạo điều kiện cho sinh viên có thể chuyển đổi từ trình độ đào tạo này sang trình độ đào tạo khác, tự trường này sang trường khác dễ dàng hơn;

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến chất lượng chương trình đào tạo liên thông. Có thể giới thiệu cho nhà trường các chương trình đào tạo liên thông tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

6. Chương trình giáo dục được định kỳ đánh giá và thực hiện cải tiến chất lượng dựa trên kết quả đánh giá.

Từ khóa: định kỳ, cải tiến, kết quả.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các tài liệu/minh chứng miêu tả các nguyên tắc, quy định và quy trình đánh giá chương trình giáo dục;

Các tài liệu/minh chứng miêu tả các hệ thống quản lý chất lượng của nhà trường;

Các tài liệu/minh chứng về các chương trình, nội dung/biên bản của các cuộc họp về đánh giá và cải tiến chương trình;

Các cơ chế quản lý, nguồn lực (nhân sự, tài chính) dành cho đánh giá và cải tiến chương trình;

Các khảo sát giảng viên và sinh viên về chất lượng chương trình.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Các chương trình trong trường có được định kỳ xem xét không? Nếu có, có bao nhiêu chương trình đã được định kỳ xem xét?

Nhà trường có kế hoạch cụ thể nhằm định kỳ xem xét các chương trình đào tạo không?

Đơn vị nào trong nhà trường chịu trách nhiệm chính về hoạt động xem xét đánh giá các chương trình giáo dục này?

Kết quả đánh giá có được dùng để cải tiến chất lượng chương trình không? Có minh chứng nào không?

Nhà trường có thành lập hội đồng xem xét việc đánh giá và xem xét các chương trình đã được cải tiến không?

Các phản ứng của cán bộ quản lý và giảng viên về kết quả đánh giá các chương trình? Các chương trình đã được cải tiến?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Sử dụng các minh chứng/tài liệu và câu hỏi ở trên;

Các kế hoạch định kỳ đánh giá và cải tiến chất lượng đào tạo có được áp dụng cho tất cả các chương trình của nhà trường không?

Có chương trình nào chưa được định kỳ đánh giá và cải tiến chất lượng không?

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về đánh giá và cải tiến chất lượng chương trình. Có thể giới thiệu cho nhà trường các kế hoạch đánh giá và cải tiến chương trình tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

Tiêu chuẩn 4: Hoạt động đào tạo

1. Đa dạng hoá các hình thức đào tạo, đáp ứng yêu cầu học tập của người học theo quy định.

Từ khóa: đa dạng, đáp ứng, quy định.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các quy định của nhà trường về các chương trình đào tạo và các hình thức đào tạo;

Miêu tả chi tiết/đề cương chi tiết của các môn học;
Sổ tay sinh viên;
Website của nhà trường
Các hợp đồng, biên bản, chương trình làm việc với các trường mà sinh viên theo học trước đây;
Các phỏng vấn sinh viên nhập học;
Đánh giá các lý do mà sinh viên không đạt được/thi trượt ở các khóa học/kỳ thi;
Các tài liệu lưu hành nội bộ của nhà trường có liên quan đến các chính sách về xây dựng và phát triển chương trình, phương pháp giảng dạy và các mục tiêu học tập;
Các chính sách và quy định về các cấp quản lý chương trình;
Các chương trình, nội dung/biên bản làm việc với các giảng viên và cán bộ quản lý;
Tiêu chuẩn/ng nghị định của Bộ Giáo dục- Đào tạo về chương trình đào tạo;
Các tài liệu lưu hành nội bộ của nhà trường có liên quan đến nghiệp vụ sư phạm, đánh giá nhu cầu giáo dục của sinh viên năm đầu;
Các đánh giá về sự thay đổi nhu cầu trong quá trình học tập của sinh viên trong thời gian ở trường;
Các kế hoạch đảm bảo chất lượng chương trình của trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Cho biết các hình thức đào tạo đang có của nhà trường? Có đa dạng không? Có đáp ứng nhu cầu học tập của người học không?

Các phương pháp giảng dạy của các giảng viên có đa dạng hóa không? (xem thêm tiêu chí 3.4)?

Nhà trường có quan tâm đến chất lượng/năng lực của sinh viên mới nhập học không? Tài liệu/minh chứng nào cho thấy việc này?

Nhà trường có đánh giá được nhu cầu của người học không? Cụ thể, đánh giá được:

các kiến thức và kinh nghiệm trước đây của sinh viên mới nhập học;
các chiến lược củng cố và hỗ trợ học tập cho sinh viên;

Nhà trường có minh chứng cho thấy có các quy trình thường xuyên, chính thức và thực tế nhằm thu thập các thông tin về kiến thức và kỹ năng của các sinh viên mới nhập học không?

Giảng viên của nhà trường lên kế hoạch và thực hiện các phương pháp giảng dạy nào nhằm đáp ứng nhu cầu của các đối tượng có phương pháp học tập khác nhau?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Phỏng vấn giảng viên và sinh viên về các chương trình và hình thức đào tạo, về tính thích hợp của chúng với nhu cầu học tập của sinh viên;

Có minh chứng nào cho thấy nhà trường/khoa/bộ môn có kế hoạch về thời gian, kinh phí, nhân sự để đánh giá, xem xét sự phù hợp và khả thi của các hình thức đào tạo khác nhau nhằm đáp ứng nhu cầu học tập không?

Các minh chứng đó xuất phát từ phần lớn các khoa/bộ môn/đơn vị đào tạo trong nhà trường hay chỉ ở một số ít khoa/bộ môn/đơn vị đào tạo?

Có minh chứng nào cho thấy giảng viên của nhà trường áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau phù hợp với đối tượng đào tạo khác nhau? Các minh chứng đó xuất phát từ phần lớn các khoa/bộ môn/đơn vị đào tạo trong nhà trường hay chỉ ở một số ít khoa/bộ môn/đơn vị đào tạo?

Các giảng viên lên kế hoạch và thực hiện các phương pháp giảng dạy nào nhằm đáp ứng nhu cầu của các đối tượng có phương pháp học tập khác nhau?

Các phương pháp giảng dạy có được đa dạng hóa nhằm đáp ứng nhu cầu của người học không?

Sinh viên, sinh viên tốt nghiệp đánh giá như thế nào về các phương pháp giảng dạy của giảng viên?

Phỏng vấn:

Cán bộ quản lý chương trình đào tạo, đảm bảo chất lượng;

Chủ nhiệm khoa/bộ môn, các nhà giáo dục, giảng viên, sinh viên và sinh viên tốt nghiệp về các vấn đề nêu trên;

Xác định các đơn vị (khoa/bộ môn) hoặc chương trình đào tạo nào mà các hình thức đào tạo và phương pháp giảng dạy còn chưa phù hợp với nhu cầu người học;

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến các hình thức đào tạo và phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng nhu cầu người học. Có thể giới thiệu cho nhà trường các hình thức đào tạo và phương pháp giảng dạy tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

2. Thực hiện công nhận kết quả học tập của người học theo niên chế kết hợp với học phần; có kế hoạch chuyển quy trình đào tạo theo niên chế sang học chế tín chỉ có tính linh hoạt và thích hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học.

Từ khóa: học phần, tín chỉ, linh hoạt, thích hợp, thuận lợi.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Miêu tả chi tiết/đề cương chi tiết của chương trình;

Miêu tả chi tiết/đề cương chi tiết của các môn học;

Kế hoạch chuyển đổi từ quy trình đào tạo theo niên chế sang học chế tín chỉ;

Chương trình đào tạo theo tín chỉ của nhà trường;
Hệ thống đánh giá;
Các nội dung/biên bản, chương trình làm việc với quản lý chương trình và giảng viên;
Kế hoạch đảm bảo chất lượng chương trình;
Các hoạt động quản lý chương trình trong các năm qua, năm hiện tại và các năm tới;
Các tài liệu/minh chứng có liên quan đến kết quả học tập và chương trình hoặc các chính sách có liên quan đến khung chương trình (bao nhiêu tín chỉ/khóa học).

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Có minh chứng cho thấy các quy trình và các quy định về việc công nhận kế hoạch của người học? Theo niên chế kết hợp với học phần? Theo học chế tín chỉ?

Có minh chứng cho thấy nhà trường có kế hoạch chuyển quy trình đào tạo theo niên chế sang học chế tín chỉ? Hoặc các học chế khác có tính linh hoạt và thích hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học?

Các kế hoạch này có được xây dựng trên cơ sở các mục tiêu đào tạo của các khóa học không?

Nhà trường có hệ thống lưu trữ kết quả học tập của người học theo học chế tín chỉ hoặc các hình thức khác không?

Các giảng viên và sinh viên có hiểu được cách vận hành của hệ thống này không?

Có minh chứng cho thấy trường có xem xét đánh giá mức độ hiệu quả của các phương pháp giảng dạy được áp dụng theo học chế mới không?

Nhà trường có xây dựng được một hệ thống các tín chỉ hoặc học chế khác có tính mềm dẻo, linh hoạt, rõ ràng, thích hợp và đáp ứng nhu cầu của người học không? Minh chứng?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Phỏng vấn cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên:
về các phương pháp giảng dạy mà nhà trường đang thực hiện, kế hoạch sắp đến của nhà trường;

về tính linh hoạt, thích hợp của học chế tín chỉ hoặc các học chế khác mà nhà trường đang có kế hoạch thực hiện.

Xác định các đơn vị (khoa/bộ môn) hoặc chương trình đào tạo nào mà việc công nhận kết quả người học còn chưa linh hoạt và phù hợp với nhu cầu người học, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho người học;

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến việc công nhận kết quả người

học nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học. Có thể giới thiệu cho nhà trường các hình thức công nhận kết quả người học tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

3. Có kế hoạch và phương pháp đánh giá hợp lý các hoạt động giảng dạy của giảng viên; chú trọng việc triển khai đổi mới phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học theo hướng phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc theo nhóm của người học.

Từ khóa: hợp lý, đổi mới, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm việc theo nhóm.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Miêu tả chi tiết/đề cương chi tiết của các khóa học;

Kế hoạch đảm bảo chất lượng có liên quan đến giảng viên, sinh viên (Đánh giá cái gì? Ai đánh giá? Như thế nào? Bao lâu một lần? Đến thời điểm nào?);

Các hoạt động quản lý chương trình trong các năm qua, năm hiện tại và các năm tới;

Các tài liệu/minh chứng có liên quan đến phương pháp giảng dạy/đánh giá;

Các tài liệu lưu hành nội bộ về phương pháp giảng dạy của giảng viên;

Các tài liệu/hồ sơ về hoạt động nghiên cứu của nhà trường/giảng viên;

Nội dung làm việc/biên bản các cuộc họp về thực hiện và đổi mới phương pháp giảng dạy;

Kinh phí dành cho các khóa học bồi dưỡng phương pháp giảng dạy cho giảng viên và tỉ lệ giảng viên tham gia các khóa học này. Các đánh giá về mức độ hiệu quả của các khóa học;

Các tài liệu/hồ sơ đánh giá năng lực và việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy của giảng viên.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Sinh viên của nhà trường được hướng dẫn học tập như thế nào: đọc chép, học dưới sự hướng dẫn hay được khuyến khích tự học, tự nghiên cứu và làm việc theo nhóm?

Có bao nhiêu môn học sinh viên được hướng dẫn theo cách tự học, tự nghiên cứu?

Có bao nhiêu môn học sinh viên được hướng dẫn theo dự án/làm việc theo nhóm?

Sinh viên sử dụng thư viện để phục vụ cho việc tự học và tự nghiên cứu của mình như thế nào? Mức độ phục vụ của thư viện?

Việc theo dõi kết quả nghiên cứu của sinh viên được thực hiện ở cấp

trường (Phòng quản lý đào tạo/Phòng quản lý nghiên cứu khoa học) hay cấp đơn vị đào tạo (khoa/bộ môn)?

Sinh viên có được đánh giá, phản hồi về chất lượng giảng dạy của giảng viên không? Như thế nào?

Giảng viên có nhận được đóng góp đánh giá của cán bộ quản lý/đồng nghiệp không? Như thế nào?

Nhà trường có chương trình cải tiến, đổi mới phương pháp giảng dạy không? Chương trình này có được dựa vào các đánh giá chất lượng giảng dạy kể trên không?

Nhà trường có hội đồng tư vấn về đánh giá việc đổi mới và cải tiến chất lượng/phương pháp giảng dạy không? Hoạt động như thế nào?

Nhà trường có tìm hiểu về quy trình PDCA hoặc các quy trình tương tự không? Có kế hoạch để thực hiện các quy trình này không?

Nhà trường có xác định rõ ràng các lý do để đổi mới và cải tiến phương pháp giảng dạy không? Các phương pháp giảng dạy mới nào sẽ được giới thiệu cho các giảng viên và giảng viên sẽ được bồi dưỡng như thế nào?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Nhà trường có quy trình đánh giá giảng dạy không?

Nhà trường có các kế hoạch đánh giá đội ngũ giảng viên không?

Nhà trường có các chính sách/chế độ khuyến khích giảng viên trong việc đổi mới, cải tiến phương pháp giảng dạy không? Kể ra các chính sách đó, kể cả việc cung cấp cho giảng viên các điều kiện về kỹ thuật/công nghệ thông tin;

Việc đánh giá sinh viên mà giảng viên đang áp dụng có được xem là một phương pháp đánh giá hiệu quả kết quả học tập của sinh viên không?

Việc hướng dẫn sinh viên tự học/tự nghiên cứu/làm việc theo dự án/theo nhóm có được giảng viên xem là một trong các phương pháp giảng dạy hiệu quả không? Giảng viên có thực hiện các phương pháp này không?

Sinh viên có nghĩ rằng họ có cơ hội để phản hồi về chất lượng giảng dạy không?

Phỏng vấn chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên, các nhà giáo dục, nhân viên và sinh viên về các vấn đề trên, có thể thực hiện cùng với tiêu chí 4.1;

Xác định các đơn vị (khoa/bộ môn) hoặc chương trình đào tạo nào mà việc đánh giá chất lượng giảng dạy còn chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa hiệu quả;

Xác định các đơn vị (khoa/bộ môn) hoặc chương trình đào tạo nào mà việc hướng dẫn sinh viên tự học/tự nghiên cứu/làm việc theo dự án/theo nhóm còn chưa được lưu ý và thực hiện;

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến việc đánh giá chất lượng

giảng dạy và việc hướng dẫn sinh viên tự học/tự nghiên cứu/làm việc theo dự án/theo nhóm. Có thể giới thiệu cho nhà trường các hình thức công nhận kết quả người học tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

4. Phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá được đa dạng hoá, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và phù hợp với hình thức đào tạo, hình thức học tập, mục tiêu môn học và đảm bảo mặt bằng chất lượng giữa các hình thức đào tạo; đánh giá được mức độ tích lũy của người học về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề.

Từ khóa: đa dạng, nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và phù hợp, mặt bằng chất lượng, kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các miêu tả chi tiết/đề cương chi tiết môn học;

Các kế hoạch đảm bảo chất lượng các chương trình đào tạo;

Các nguồn khác: các tài liệu về đánh giá được lưu hành nội bộ.

Phỏng vấn:

Các chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên, các nhà giáo dục, giảng viên, sinh viên và cựu sinh viên;

Xem xét các bài làm/bài luận về nhà/bài khóa luận trong các năm trước;

Xem xét các minh chứng về hệ thống kiểm tra có thể đánh giá được các khả năng thực hành của sinh viên và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Hệ thống đánh giá sinh viên có:

khách quan?

chính xác?

Không thiên vị?

minh chứng nào cho thấy sự không công bằng trong quá trình đánh giá?

phù hợp với mục tiêu khóa học (ví dụ kiểm tra các kỹ năng nếu như các kỹ năng cần được xây dựng trong khóa học)?

Nhà trường có các chính sách hay nguyên tắc chung về kiểm tra đánh giá sinh viên không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Cho biết các phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá của nhà trường?

Các phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá của nhà trường có đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và phù hợp với hình thức đào tạo? các hình thức học tập? mục tiêu môn học? và đảm bảo mặt bằng chất lượng giữa các hình thức đào tạo?

Các phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá của nhà trường có đánh giá được mức độ tích lũy của người học về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề không?

Xác định các đơn vị (khoa/bộ môn) hoặc chương trình đào tạo nào mà các phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá còn chưa công bằng, chính xác hoặc chưa phù hợp với mục tiêu đào tạo;

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến các phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá. Có thể giới thiệu cho nhà trường các phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá tốt ở các trường khác, có thể học tập được.

5. Kết quả học tập của người học được thông báo kịp thời, được lưu trữ đầy đủ, chính xác và an toàn. Văn bằng, chứng chỉ được cấp theo quy định và được công bố trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Từ khóa: kịp thời, đầy đủ, chính xác, an toàn, đúng quy định, công bố.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các hồ sơ quản lý kết quả học tập của sinh viên ở các đơn vị đào tạo trong vòng một/hai năm gần đây:

Có được lưu giữ trên máy tính một cách an toàn, rõ ràng và có thể tiếp cận được đối với các thành phần có trách nhiệm và có quyền tiếp cận;

Hệ thống ICT của nhà trường là chính xác và đáng tin cậy;

Hệ thống lưu trữ của nhà trường có đủ các khả năng lưu trữ tất cả các thông tin không?

Các hồ sơ ký nhận và lưu trữ văn bằng, chứng chỉ;

Trang Web của nhà trường;

Các tài liệu lưu hành nội bộ có liên quan đến kết quả học tập của sinh viên.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có các chính sách về kiểm tra đánh giá không?

Các hồ sơ về kết quả học tập của sinh viên được cất giữ ở đâu (sổ sách, các file máy tính) và có an toàn không (địa điểm lưu trữ, các quy định về việc vào điểm, mật mã, an toàn cháy nổ, an toàn về dữ liệu (back-ups)?

Nhà trường có các biện pháp phòng chống các tiêu cực trong việc sửa điểm, cấp bằng và lưu trữ hồ sơ điểm không? (con dấu của nhà trường, chữ ký, các biện pháp về lưu giữ phôi bằng, in ấn...);

Kết quả học tập của sinh viên được công bố như thế nào?

Việc thực hiện có tuân thủ theo các quy định không? (hệ thống thông tin của nhà trường, ICT và sổ sách); hệ thống ghi chép và vào điểm (ICT và sổ sách);

Có nhiều sai sót xảy ra không? Mức độ nghiêm trọng? Nhà trường giải

quyết như thế nào?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Xem xét hệ thống quản lý kết quả học tập của nhà trường. Xem xét mức độ kịp thời trong việc thông báo điểm cho sinh viên, về mức độ đầy đủ, an toàn của các hồ sơ, về việc cấp bằng/chứng chỉ;

Kết quả học tập có được công bố cho sinh viên qua mạng không?

Xác định quy trình quản lý kết quả học tập của người học và cấp bằng/chứng chỉ nhằm tránh các sai sót có thể xảy ra. Lưu ý việc tránh các sai sót được tiến hành như thế nào;

Phỏng vấn các chủ nhiệm khoa/bộ môn, các nhà quản lý, giảng viên, nhân viên, sinh viên và sinh viên tốt nghiệp. Đặc biệt lưu ý các ý kiến của các giảng viên và sinh viên;

Xem xét các trường hợp khiếu nại hay phản ánh về việc sai sót, mức độ an toàn của việc lưu trữ hồ sơ;

Xác định các trường hợp sai sót về an toàn dữ liệu hoặc trong việc cấp bằng;

Trao đổi các kế hoạch/hoạt động về cải tiến hệ thống vào điểm, lưu trữ và cấp bằng. Có thể giới thiệu cho nhà trường các hệ thống tốt ở các trường khác, có thể học tập được;

Ngoài ra, sử dụng các câu hỏi dành cho tự đánh giá ở trên.

6. Có cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của nhà trường, tình hình sinh viên tốt nghiệp, tình hình việc làm và thu nhập sau khi tốt nghiệp.

Từ khóa: cơ sở dữ liệu, việc làm, thu nhập

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của nhà trường (hồ sơ, hệ thống ICT);

Các kết quả khảo sát sinh viên tốt nghiệp ở cấp độ nhà trường;

Các kết quả khảo sát sinh viên tốt nghiệp ở cấp độ quốc gia (Dự án Giáo dục Đại học I);

Các đề tài nghiên cứu về việc làm của sinh viên tốt nghiệp, trong đó có sinh viên của nhà trường của nhà trường hoặc ở các trường khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có minh chứng cho thấy có lưu giữ cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của nhà trường không?

Nhà trường có tiến hành khảo sát tình hình sinh viên tốt nghiệp không? Nếu có, định kỳ là bao lâu/lần?

Tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp hàng năm của nhà trường là bao nhiêu?

Có bao nhiêu sinh viên tìm được việc làm sau 3 tháng, 6 tháng và một năm sau khi tốt nghiệp?

Thu nhập của sinh viên tốt nghiệp?
Có bao nhiêu sinh viên tốt nghiệp cảm thấy hài lòng với công việc của mình?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Tìm các tài liệu/minh chứng kể ở trên;
Xem xét các cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của nhà trường;
Tìm hiểu nhà trường có tiến hành khảo sát tình hình sinh viên tốt nghiệp không. Nếu có, định kỳ là bao lâu/lần;

Tìm hiểu tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp hàng năm của nhà trường;
Phỏng vấn các đối tượng có liên quan như cán bộ quản lý đào tạo/khoa/bộ môn về số lượng sinh viên tìm được việc làm sau 3 tháng, 6 tháng và một năm sau khi tốt nghiệp;

Tìm hiểu nhà trường có khảo sát về thu nhập của sinh viên tốt nghiệp. Các khảo sát này là chính thức hay không chính thức? Có đáng tin cậy không?

Nhà trường có tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên tốt nghiệp với việc làm của mình;

7. Có kế hoạch đánh giá chất lượng đào tạo đối với người học sau khi ra trường và kế hoạch điều chỉnh hoạt động đào tạo cho phù hợp với yêu cầu của xã hội.

Từ khóa: đánh giá, điều chỉnh, phù hợp.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Mục tiêu đào tạo của nhà trường;
Các chương trình đào tạo trong đó có mục tiêu đào tạo chung và cụ thể của từng ngành đào tạo;

Kế hoạch đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường;
Kế hoạch hàng năm của nhà trường, trong đó có kế hoạch đào tạo;
Kế hoạch theo dõi sinh viên tốt nghiệp;
Các khảo sát sinh viên tốt nghiệp;
Các đánh giá phản hồi của sinh viên về chất lượng đào tạo;
Các điều tra xã hội về chất lượng đào tạo, trong đó có điều tra lấy ý kiến của các nhà tuyển dụng;

Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo dựa vào các phản hồi, trong đó có phản hồi của sinh viên tốt nghiệp.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có xác định các mục tiêu đào tạo không? Việc đánh giá chất lượng đào tạo có được xây dựng dựa trên các mục tiêu này không?

Việc miêu tả và phân tích các chương trình đào tạo trong đó có mục tiêu đào tạo chung và cụ thể của từng ngành đào tạo của nhà trường như thế nào?

Kế hoạch đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường được xây dựng như thế nào? Trong bao lâu?

Việc thực hiện kế hoạch đào tạo được tiến hành như thế nào?

Nhà trường có kế hoạch theo dõi sinh viên tốt nghiệp không? Như thế nào?

Nhà trường có thực hiện các khảo sát sinh viên tốt nghiệp không? Như thế nào? Nếu có, xin cho biết các đánh giá phản hồi của sinh viên về chất lượng đào tạo của nhà trường?

Nhà trường có thực hiện các điều tra xã hội về chất lượng đào tạo, trong đó có điều tra lấy ý kiến của các nhà tuyển dụng không? Như thế nào?

Nhà trường có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo dựa vào các phản hồi, trong đó có phản hồi của sinh viên tốt nghiệp không? Xin cung cấp minh chứng.

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Tương tự như các câu hỏi của tự đánh giá;

Phỏng vấn cán bộ quản lý đào tạo, giảng viên và sinh viên tốt nghiệp theo các câu hỏi trên.

Tiêu chuẩn 5: Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên

1. Có kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên và nhân viên; quy hoạch bổ nhiệm cán bộ quản lý đáp ứng mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với điều kiện cụ thể của trường đại học; có quy trình, tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm rõ ràng, minh bạch.

Từ khóa: tuyển dụng, bồi dưỡng, phát triển, đáp ứng, phù hợp, rõ ràng, minh bạch.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Quy định của nhà trường hoặc sách hướng dẫn về quản lý;

Quy định của nhà trường hoặc sách hướng dẫn về tuyển dụng và quản lý nhân sự;

Website của nhà trường;

Tự đánh giá của từng cán bộ, giảng viên, nhân viên;

Đánh giá từng cán bộ, giảng viên, nhân viên của nhà trường;

Các tài liệu có liên quan đến quản lý nhân sự ở cấp độ nhà trường/khoa/bộ môn như kế hoạch phát triển đội ngũ ở các năm trước, năm hiện tại và sắp đến;

Danh sách các khóa học, hội thảo mà cán bộ nhà trường giảng dạy hoặc tham gia ở các năm trước, năm hiện tại và sắp đến.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có các minh chứng về kế hoạch phát triển và bồi dưỡng đội ngũ không?

Nếu có, kế hoạch đó có cho thấy rõ các quy trình đào tạo, phát triển năng lực và chuyên môn không?

Có minh chứng cho thấy kế hoạch này đang được thực hiện và cho thấy các nhân sự đang được đào tạo bồi dưỡng theo kế hoạch này không?

Có minh chứng nào cho thấy nhà trường có định kỳ đánh giá, xem xét lại kế hoạch phát triển và bồi dưỡng đội ngũ của mình không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Xem xét các tài liệu/minh chứng kể ở trên và kế hoạch phát triển nhân sự của nhà trường;

Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ dài hạn không? Cụ thể:

○ Bằng cấp và năng lực cán bộ có được quy định rõ ràng và cụ thể không?

○ Những người được lựa chọn có đáp ứng được các yêu cầu về bằng cấp và năng lực quản lý, chuyên môn không?

○ Trong bản hợp đồng với từng chức danh có quy định cụ thể các trách nhiệm công việc không?

Phòng vấn giảng viên và nhân viên để xác định tính xác thực của các minh chứng tìm được;

Nếu như chưa có đủ các minh chứng bằng tài liệu, cần có kế hoạch phỏng vấn cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và sinh viên để xác định mức độ đạt được của nhà trường về tiêu chí này.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên được đảm bảo các quyền dân chủ trong trường đại học.

Từ khóa: quyền dân chủ

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Tài liệu về cơ cấu tổ chức của nhà trường: Hội đồng trường, hội đồng khoa học...

Các quy định về quyền dân chủ trong trường đại học;

Các biên bản hội nghị công nhân viên chức hàng năm;

Các biên bản cuộc họp đánh giá cán bộ viên chức, giảng viên;

Các biên bản họp Đảng ủy;

Các đơn từ tố cáo, khiếu nại;

Báo cáo của thanh tra nhân dân giải quyết các đơn từ tố cáo, khiếu nại.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có các quy định về quyền dân chủ trong trường đại học?

Có minh chứng cho thấy các tổ chức của nhà trường hoạt động tuân thủ theo nguyên tắc dân chủ? Hoạt động có hiệu quả?

Nhà trường có hội đồng trường? Có các hội đồng tư vấn khoa học? Thanh

tra nhân dân?

Nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức này được thực hiện đúng quy định?

Bao lâu thì các tổ chức này họp một lần? Có các biên bản của các cuộc họp này?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Phỏng vấn các cán bộ quản lý cấp trường, chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên, nhân viên và sinh viên với các câu hỏi sau:

Các thành viên của hội đồng trường và các hội đồng khác trong trường được bầu lên hay được chỉ định?

Các hội đồng này có giải quyết các vấn đề (trong đó có các khiếu nại tố cáo của cán bộ, giảng viên và sinh viên) có liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của mình? Mức độ giải quyết có thỏa đáng? Thời gian giải quyết có kịp thời?

Những người được phỏng vấn có tin rằng các cơ chế hiện nay trong nhà trường có quan tâm đến quyền dân chủ của họ không?

3. Có chính sách, biện pháp tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ ở trong và ngoài nước.

Từ khóa: tạo điều kiện, chuyên môn, nghiệp vụ, trong và ngoài nước.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các chính sách của nhà trường về phát triển năng lực chuyên môn của đội ngũ;

Các hợp đồng lao động với từng cá nhân;

Các tài liệu lưu hành nội bộ có liên quan đến các công trình nghiên cứu và các khoa học do giảng viên giảng dạy;

Các quy định của nhà trường/khoa/bộ môn về kinh phí cũng như các chính sách, quy định tạo điều kiện cho giảng viên tìm kiếm các tài trợ cho việc phát triển năng lực chuyên môn của mình;

Danh sách cán bộ và giảng viên tham gia các hội thảo/tập huấn khoa học trong và ngoài nước.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Có minh chứng nào cho thấy nhà trường khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên tham gia các hoạt động chuyên môn trong và ngoài nước không?

Có minh chứng nào cho thấy nhà trường có các hợp đồng hoặc thỏa thuận hợp tác với các đối tác nước ngoài thông qua các hoạt động chuyên môn của đội ngũ không (ví dụ: biên bản các cuộc họp, tham gia các hội thảo...).

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Có minh chứng nào cho thấy nhà trường khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên tham gia các hoạt động chuyên môn trong và ngoài nước không?

Có minh chứng nào cho thấy nhà trường có các hợp đồng hoặc thỏa thuận hợp tác với các đối tác nước ngoài thông qua các hoạt động chuyên môn của đội ngũ không (ví dụ: biên bản các cuộc họp, tham gia các hội thảo...).

Xem xét khối lượng công việc của cán bộ quản lý và giảng viên: có nhiều các cơ hội để phát triển năng lực chuyên môn/kỹ năng nghề nghiệp không?

Phỏng vấn các cán bộ quản lý cấp trường, chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên và nhân viên với các câu hỏi sau:

Nhà trường có chương trình phát triển chuyên môn cho cán bộ quản lý và giảng viên không? Hiệu quả của các chương trình này?

Cán bộ quản lý và giảng viên có cơ hội tham gia các hội thảo trong và ngoài nước không?

Việc các cán bộ quản lý và giảng viên tham gia các hội thảo trong và ngoài nước có tác dụng như thế nào đến chuyên môn của mình?

Có minh chứng nào cho thấy cán bộ quản lý và giảng viên có bài trình bày khi đến tham gia các hội thảo trong và ngoài nước không?

Cán bộ quản lý và giảng viên có cơ hội lựa chọn các hội thảo trong và ngoài nước nào để tham gia không?

Năng lực ngoại ngữ của cán bộ quản lý và giảng viên để có thể tham gia các hội thảo ngoài nước?

Các công trình nghiên cứu/lý lịch khoa học của các giảng viên có thay đổi sau khi tham gia các hoạt động chuyên môn không?

Giảng viên có thời gian để nghiên cứu không?

Nhà trường có theo dõi và lưu trữ hồ sơ về nghiên cứu khoa học của các giảng viên không? Nhà trường có xây dựng được văn hóa giảng dạy dựa vào nghiên cứu khoa học cho các giảng viên trong trường không?

Nhà trường có chính sách/chế độ cho phép giảng viên nghỉ phép để có thời gian dành cho nghiên cứu không?

4. Đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý chuyên môn, nghiệp vụ và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Từ khóa: phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý chuyên môn, hoàn thành.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các tài liệu về nhân sự, bao gồm:

Lý lịch khoa học của cán bộ quản lý, trong đó có các thông tin về kinh

nghiệm quản lý;

Các đánh giá về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, chuyên môn và phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý;

Tự đánh giá về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, chuyên môn và phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý;

Các phản hồi của giảng viên và nhân viên việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, chuyên môn và phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý;

Các phản ánh, đơn từ tố cáo, khiếu nại.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có minh chứng về các quy trình thường xuyên (chính thức hoặc không chính thức) về việc thu thập thông tin có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, chuyên môn và phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Phòng vấn chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên và nhân viên với các câu hỏi sau:

Cán bộ quản lý của nhà trường có đại diện được cho nhà trường về mặt đối ngoại không? Nói cách khác, cán bộ quản lý của nhà trường có thực hiện tốt vai trò của mình với tư cách là đại diện cho nhà trường về mặt đối ngoại không?

Quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý được thực hiện như thế nào? Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý trong nhà trường có được tiến hành thường xuyên không? Nhà trường có các quy định về việc giải quyết các khiếu nại/phản đối việc bổ nhiệm không?

Cán bộ quản lý của nhà trường có thực hiện đúng các quy trình và chính sách của nhà trường trong việc điều hành công việc của mình không? Nhà trường có các tổ chức sau để giám sát việc thực hiện công tác của cán bộ quản lý không: Hội đồng trường, các Hội đồng Khoa học, Đào tạo...

Cán bộ quản lý của nhà trường có thường xuyên tìm hiểu và giải quyết/đáp ứng được các nhu cầu cần thiết của các đơn vị chuyên môn (nghiên cứu, giảng dạy) trong nhà trường không?

Cán bộ quản lý của nhà trường có đảm bảo quyền dân chủ và quyền tự chủ về chuyên môn trong nghiên cứu và giảng dạy không?

5. Có đủ số lượng giảng viên để thực hiện chương trình giáo dục và nghiên cứu khoa học; đạt được mục tiêu của chiến lược phát triển giáo dục nhằm giảm tỷ lệ trung bình sinh viên / giảng viên.

Từ khóa: đủ số lượng, mục tiêu, tỉ lệ.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường;

Danh sách toàn bộ giảng viên của nhà trường;
Tỉ lệ giảng viên/sinh viên của từng ngành đào tạo;
Các tài liệu lưu hành nội bộ của các khoa/bộ môn về tỉ lệ giảng viên/sinh viên;

Sổ tay sinh viên;

Trang Web của nhà trường;

Số lượng chương trình đào tạo/số lượng giảng viên (có theo đúng quy định của nhà trường không? Nếu không, cho biết lý do?

Các tài liệu quản lý nhân sự, trong đó gồm:

Tỉ lệ vắng mặt/bệnh/bỏ việc (số lượng, mức độ thường xuyên, thời gian và chế độ...);

Các chính sách bồi dưỡng đội ngũ;

Số lượng giảng viên/từng môn học.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có minh chứng nào cho thấy quy trình/chính sách/quy định giám sát cơ cấu và mức độ thực hiện của đội ngũ giảng viên không?

Tỉ lệ giảng viên/sinh viên?

Tỉ lệ nghiên cứu/giảng dạy của giảng viên?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Nghiên cứu và xem xét toàn bộ các tài liệu/minh chứng đã đề cập trên;

Xem xét tỉ lệ giảng viên/sinh viên, nghiên cứu/giảng dạy của giảng viên;

Phỏng vấn chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên, nhân viên, sinh viên và cựu sinh viên với các câu hỏi sau:

Số lượng trung bình của sinh viên trong một lớp học? Số lượng này có làm cho việc giảng dạy và học tập trở nên kém hiệu quả không?

Số lượng giảng viên/từng chương trình đào tạo có đủ không? Có tuân thủ các quy định của nhà trường không? Có đúng như nhà trường đã công bố với sinh viên không?

Nhà trường có các chức danh dành cho giảng viên không (trợ giảng, giảng viên, giảng viên chính...)? Có các quy định và chính sách dành cho từng chức danh không?

Có ngành đào tạo nào gặp khó khăn trong việc phân công nhiệm vụ cho giảng viên không? Nếu có, làm thế nào để khắc phục khó khăn này?

6. Đội ngũ giảng viên đảm bảo trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định. Giảng dạy theo chuyên môn được đào tạo; đảm bảo cơ cấu chuyên môn và trình độ theo quy định; có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.

Từ khóa: trình độ chuẩn, cơ cấu, ngoại ngữ, tin học.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Toàn bộ lý lịch khoa học của đội ngũ giảng viên;
Bằng cấp chuyên môn, tin học và ngoại ngữ của đội ngũ giảng viên;
Danh sách đội ngũ giảng viên của từng đơn vị đào tạo;
Các công trình nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên trong vòng từ 3 đến 5 năm gần đây;

Các công bố khoa học (sách, bài báo, tham luận khoa học... của đội ngũ giảng viên trong vòng từ 3 đến 5 năm gần đây;

Các minh chứng cho thấy giảng viên có tham dự các hội thảo khoa học trong và ngoài nước và tham gia trình bày các kết quả nghiên cứu của mình.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Có minh chứng nào cho thấy giảng viên làm việc ở nước ngoài không?

Có minh chứng nào cho thấy giảng viên có các bằng cấp ngoại ngữ không (ví dụ: TOEFL hoặc IELTS đối với tiếng Anh)?

Có minh chứng nào cho thấy giảng viên có các bằng cấp tin học không (ví dụ: trình độ A, B, C tin học)?

Có thông tin về các sinh viên nước ngoài theo học trong trường/giảng viên không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Xem xét toàn bộ các minh chứng được đề cập trên;

Phỏng vấn sinh viên, có thể tập trung vào các vấn đề sau:

Đánh giá của sinh viên về trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên;

Trình độ ngoại ngữ của giảng viên trong nhà trường và dựa trên cơ sở nào để sinh viên kết luận như vậy?

Trình độ tin học của giảng viên trong nhà trường và dựa trên cơ sở nào để sinh viên kết luận như vậy?

Vấn đề cập nhật kiến thức chuyên môn của giảng viên.

Phỏng vấn thêm chủ nhiệm khoa/bộ môn, giảng viên, nhân viên và cựu sinh viên với các câu hỏi tương tự trên;

Có thể sử dụng các minh chứng và câu hỏi ở tiêu chí 5.3.

7. Đội ngũ giảng viên được đảm bảo cân bằng về kinh nghiệm công tác chuyên môn và trẻ hoá theo quy định.

Từ khóa: cân bằng, chuyên môn, trẻ hóa.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các chính sách về quản lý nhân sự của nhà trường, kinh phí;

Kế hoạch về kinh phí: kinh phí dành cho phát triển đội ngũ giảng viên;

Các kế hoạch và chương trình tuyển dụng giảng viên;

Hồ sơ và lý lịch của toàn bộ đội ngũ giảng viên của nhà trường, trong đó

có toàn bộ các thông tin về kinh nghiệm công tác và độ tuổi;

Các hồ sơ nhân sự và các chính sách đào tạo cũng như bồi dưỡng đội ngũ giảng viên của nhà trường;

Các báo cáo tự đánh giá của đội ngũ và các phụ lục đính kèm (nhận xét của cán bộ quản lý/hướng dẫn, các bằng khen/giấy khen, các hình thức kỷ luật...).

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Có minh chứng cho thấy nhà trường có các chính sách đào tạo, bồi dưỡng giảng viên không?

Có minh chứng cho thấy nhà trường có các chính sách tuyển dụng hoặc giữ lại các giảng viên trẻ có năng lực và đáp ứng nhu cầu phát triển đội ngũ không?

Số lượng giảng viên trẻ của nhà trường trên toàn bộ số lượng giảng viên là bao nhiêu? Số lượng giảng viên trẻ trong từng đơn vị của nhà trường?

Giảng viên trẻ của nhà trường có đáp ứng được yêu cầu về trình độ chuyên môn và năng lực giảng dạy không?

Nhà trường có các chính sách về việc hướng dẫn/giúp đỡ các giảng viên trẻ không? Có kinh phí dành cho việc bồi dưỡng cán bộ trẻ không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Xem xét toàn bộ số lượng đội ngũ giảng viên trong báo cáo tự đánh giá;

Phỏng vấn các giảng viên trẻ và hỏi thêm về khả năng phát triển của họ (học tiếp tục để lấy bằng thạc sĩ, tiến sĩ...);

Tìm hiểu các thông tin về các quy định đội ngũ của nhà trường. Có thể hỏi các câu hỏi sau:

Như thế nào gọi là giảng viên trẻ (độ tuổi...)?

Nhà trường có chương trình nào dành riêng cho giảng viên trẻ không?

Nhà trường có chính sách, quy định nào để đảm bảo rằng giảng viên trẻ được đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn theo yêu cầu của nhà trường?

Đội ngũ giảng viên trẻ có bằng cấp và năng lực theo yêu cầu của nhà trường không? Nếu không, nhà trường có chính sách và kinh phí để hỗ trợ họ học tiếp để lấy bằng cấp theo quy định và theo yêu cầu của nhà trường không?

8. Đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên đủ số lượng, có năng lực chuyên môn và được định kỳ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ có hiệu quả cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Từ khóa: số lượng, năng lực, bồi dưỡng, hiệu quả.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các chính sách về quản lý nhân sự của nhà trường, kinh phí;
Kế hoạch về kinh phí: kinh phí dành cho phát triển đội ngũ, trong đó có đội ngũ kỹ thuật viên;
Hồ sơ và lý lịch của toàn bộ đội ngũ nhân viên kỹ thuật của nhà trường;
Các hồ sơ nhân sự và các chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên kỹ thuật của nhà trường.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có các chính sách về quản lý nhân sự?

Nhà trường có kinh phí dành cho phát triển đội ngũ, trong đó có đội ngũ kỹ thuật viên?

Việc thực hiện các chính sách về tuyển dụng và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kỹ thuật viên ở cấp trường/khoa/bộ môn được tiến hành như thế nào? Đội ngũ kỹ thuật viên có được định kỳ bồi dưỡng không?

Nhà trường có chính sách hay quy định về tỉ lệ đội ngũ kỹ thuật viên/giảng viên không (đặc biệt với chương trình đào tạo sử dụng nhiều trang thiết bị, máy móc)?

Nhà trường có khảo sát mức độ hài lòng của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về đội ngũ kỹ thuật viên không? Nếu có, kết quả như thế nào?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Tìm kiếm toàn bộ các tài liệu/minh chứng đã được nêu ra trong phần dành cho tự đánh giá;

Xem xét các trường hợp vắng mặt và nghỉ việc của đội ngũ kỹ thuật viên (mức độ thường xuyên, việc chuyển chuyên...);

Phỏng vấn cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và sinh viên về trình độ của đội ngũ kỹ thuật viên, về mức độ phục vụ (có hiệu quả cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học không). Có thể sử dụng các câu hỏi sau:

Số lượng kỹ thuật viên của trường/khoa/bộ môn là bao nhiêu? Số lượng kỹ thuật viên như thế là có đủ không?

Đội ngũ kỹ thuật viên của trường/khoa/bộ môn có đủ năng lực chuyên môn không?

Đội ngũ kỹ thuật viên của trường/khoa/bộ môn có được định kỳ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ không? Nhà trường tổ chức các khóa bồi dưỡng này hay gửi bên ngoài?

Đội ngũ kỹ thuật viên của trường/khoa/bộ môn có luôn sẵn sàng khi cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên khác và sinh viên cần hỗ trợ không? Tinh thần trách nhiệm của đội ngũ kỹ thuật viên? Họ có phục vụ có hiệu quả cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của nhà trường không?

Tiêu chuẩn 6: Người học

1. Người học được hướng dẫn đầy đủ về chương trình giáo dục, kiểm tra đánh giá và các quy định trong quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Từ khoá: hướng dẫn đầy đủ, chương trình giáo dục, kiểm tra đánh giá, quy chế đào tạo.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản về mục tiêu đào tạo công bố đầu khoá học;

Văn bản về chương trình đào tạo công bố đầu khoá học;

Văn bản hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo của Bộ GD và ĐT;

Các hình thức tuyên truyền phổ biến quy chế đào tạo và hướng dẫn thực hiện;

Văn bản nêu các chuẩn kiến thức và kỹ năng ở đầu vào và đầu ra của chương trình đào tạo;

Phỏng vấn người học, cán bộ đào tạo, giảng viên;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có thực hiện các biện pháp nhằm cung cấp thông tin về chương trình học và quy chế đào tạo đến sinh viên hay không?

Các hình thức phổ biến thông tin đến sinh viên được nhà trường thực hiện có hiệu quả ra sao?

Sinh viên có nắm được mục tiêu, nội dung chương trình và yêu cầu kiểm tra đánh giá hay không?

Nhà trường có nắm được mức độ hiệu quả của từng hình thức phổ biến thông tin đang sử dụng hay không?

Sinh viên có được cung cấp đầy đủ thông tin để hiểu rõ về chương trình giáo dục, các quy định trong quy chế đào tạo của Bộ giáo dục và Đào tạo, nội dung và mục tiêu của khóa học và những tiêu chuẩn để tốt nghiệp?

Sinh viên có được cung cấp đầy đủ thông tin về những bài kiểm tra hay kỳ thi mà họ phải thực hiện?

Sinh viên có được cung cấp đủ thông tin về những tiêu chuẩn bắt buộc để tốt nghiệp ?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là việc nhà trường có thực sự cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến chương trình học và các quy định liên quan cho người học hay không?

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu trong phòng đào tạo và phòng công tác sinh viên, thông qua hai nguồn thông tin chủ yếu là sổ tay sinh viên và website trên mạng của trường. Cần xem xét tính đầy đủ của thông tin liên quan đến các yếu tố sau:

Mục tiêu đào tạo;
Chương trình đào tạo;
Chương trình chi tiết từng môn học;
Các yêu cầu chung về kiểm tra đánh giá;
Quy định riêng của từng môn học về kiểm tra đánh giá;
Tỷ lệ người học vi phạm quy chế đào tạo (nghỉ học quá quy định, phạm quy thi/kiểm tra).

2. Người học được đảm bảo chế độ chính sách xã hội, được khám sức khoẻ theo quy định y tế học đường; được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao và được đảm bảo an toàn trong khuôn viên của nhà trường.

Từ khóa: đảm bảo chế độ chính sách xã hội, khám sức khoẻ, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, đảm bảo an toàn.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản về CSXH liên quan đến người học phổ biến đầu khoá học;
Cập nhật chính sách và phổ biến cho người học;
Danh sách người học hưởng chế độ CSXH được công bố công khai;
Văn bản về chủ trương, quy định và nhân sự chịu trách nhiệm triển khai thực hiện chế độ, chính sách XH;

Kế hoạch và báo cáo thực hiện quy định chăm sóc sức khoẻ cho người học;

Báo cáo về hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao;

Có các chương trình văn nghệ, thể dục thể thao;

Số lượng các cuộc thi văn nghệ;

Số lượng các cuộc thi đấu thể dục thể thao;

Văn bản quy định thực hiện các biện pháp an ninh trong trường học;

Văn bản/báo cáo về trách nhiệm của đội ngũ bảo vệ trong trường;

Phòng vấn người học;

Báo cáo sơ kết/tổng kết về hoạt động thực hiện chính sách xã hội với các khuyến nghị cải tiến hoạt động;

Thống kê theo các mức độ khen thưởng về công tác thực hiện chính sách xã hội cho người học;

Thống kê theo các mức độ khen thưởng về phong trào văn nghệ, thể dục thể thao;

Văn bản nội quy, quy chế về an toàn trong phòng thí nghiệm và trong ký túc xá;

Các giải thưởng văn nghệ các cấp;

Giải thưởng thể dục thể thao;

Số vụ việc mất trật tự, không an toàn trong trường hàng năm;

Định kỳ thu thập ý kiến đánh giá của người học về các hoạt động trên (Phiếu thăm dò ý kiến, báo cáo tổng hợp ý kiến);

Kế hoạch công tác sinh viên năm học;

Quy chế an ninh, an toàn xã hội;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Dịch vụ nào được cung cấp cho học viên:

Chăm sóc sức khỏe?

Hoạt động xã hội?

Địa điểm học tập?

Nhà nghỉ, nơi cư trú?

Thể thao?

Các dịch vụ được cung cấp có đáp ứng nhu cầu của học viên không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại của các điều kiện (cơ sở vật chất, quy định, quy trình, tổ chức, nhân sự) nhằm đảm bảo các chế độ, chính sách xã hội, và các nhu cầu liên quan đến vấn đề sức khỏe, sinh hoạt vật chất và tinh thần, và an ninh an toàn của người học;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu trong phòng công tác sinh viên, các bộ phận hỗ trợ người học như ký túc xá, các câu lạc bộ, các đoàn thể liên quan đến người học như Đoàn thanh niên, Hội sinh viên vv. Ngoài các thông tin bằng văn bản được cung cấp, cần kết hợp thêm việc quan sát tại hiện trường và trao đổi với những người trực tiếp có liên quan như trưởng phòng quản lý sinh viên, ban quản lý ký túc xá, các sinh viên trong trường, các sinh viên đã tốt nghiệp.

3. Công tác rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học được thực hiện có hiệu quả.

Từ khóa: rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, hiệu quả.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản về quy chế rèn luyện đối với người học;

Minh chứng về việc phổ biến văn bản về quy chế rèn luyện đến người học;

Các loại báo chí/tài liệu phục vụ nhu cầu rèn luyện của người học;

Văn bản kế hoạch và báo cáo sơ kết/tổng kết hàng năm về công tác học sinh - sinh viên;

Phỏng vấn cán bộ đào tạo, cán bộ Phòng/Ban công tác HSSV và người học;

Văn bản kế hoạch/quy định về tổ chức ngoại khóa về thời sự, kinh tế,

chính trị và xã hội trong nước và thế giới cho người học;

Số liệu thống kê và các báo cáo về các buổi nói chuyện ngoại khoá trong năm;

Các phong trào khuyến khích người học tìm hiểu học tập về chính trị, tư tưởng;

Tỷ lệ người học tham gia các phong trào tìm hiểu học tập chính trị tư tưởng;

Các phong trào hoạt động công ích xã hội;

Tỷ lệ người học tham gia các phong trào hoạt động xã hội;

Các giải thưởng/giấy khen về tham gia các phong trào trên;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Loại chương trình, hoạt động nào thể hiện công tác rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học?

Việc thực hiện các chương trình, hoạt động đó có hiệu quả không?

Hướng dẫn dành cho đoàn đánh giá ngoài

Thông tin đánh giá tiêu chí này có thể được tìm thấy trong cẩm nang hướng dẫn sinh viên hay qua trao đổi với sinh viên và nhân viên. Ngoài ra, có thể thu thập thông tin thông qua phỏng vấn lãnh đạo Phòng Công tác sinh viên, cựu sinh viên của trường.

4. Công tác Đảng, đoàn thể có tác dụng tốt trong việc rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học.

Từ khóa: Công tác Đảng, đoàn thể, tác dụng tốt, rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản mô tả chức năng, nhiệm vụ của tổ chức chuyên trách về Đoàn thanh niên;

Văn bản các kế hoạch hành động của BCH Đoàn thanh niên trường;

Kế hoạch triển khai hoạt động Đoàn trong các khoa của trường;

Văn bản mô tả cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội sinh viên trong trường;

Văn bản, số liệu thống kê về việc phân bổ kinh phí cho các hoạt động của Đoàn thanh niên và Hội sinh viên;

Các minh chứng về sự phối kết hợp giữa Đảng bộ trường và chính quyền chỉ đạo các hoạt động của Đoàn thanh niên trong trường;

Văn bản kế hoạch của Đảng uỷ trường về việc tổ chức sinh hoạt chính trị tư tưởng và các sinh hoạt tuyên truyền giác ngộ cho người học vào Đảng;

Danh sách người học tham gia lớp cảm tình Đảng;

Tỷ lệ người học là đoàn viên thanh niên được khen thưởng trong các phong trào rèn luyện tư tưởng/đạo đức và lối sống;

Tỷ lệ người học mắc các sai phạm về lối sống bị phê bình/khiển trách;

Tỷ lệ người học vi phạm quy chế rèn luyện tư tưởng và đạo đức;

Tỷ lệ người học xếp loại đạo đức cuối năm đạt loại tốt, khá và trung bình;

Tỷ lệ người học được tham gia lớp cảm tình Đảng;

Tỷ lệ người học được kết nạp vào Đảng;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Công tác Đảng và ban chấp hành Đoàn đã có những hoạt động nào để giúp sinh viên rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống?

Sinh viên có tham gia các hoạt động do Đoàn TNCS HCM và Hội sinh viên tổ chức không? Vì sao không/ hoặc vì sao có?

Hướng dẫn dành cho đoàn đánh giá ngoài

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là những kết quả cụ thể cho thấy tác dụng tích cực thực sự của công tác Đảng và đoàn thể đối với người học.

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu thông qua các bộ phận phụ trách công tác đoàn thể tại đơn vị (Đảng ủy, Ban chấp hành đoàn thanh niên trường, Đoàn khoa, Hội sinh viên.v.v.). Cần kết hợp thông tin thu thập được từ nguồn này với việc phỏng vấn đại diện các đối tượng người học khác nhau.

5. Có các biện pháp cụ thể, có tác dụng tích cực để hỗ trợ việc học tập và sinh hoạt của người học.

Từ khóa: biện pháp cụ thể, tác dụng tích cực, hỗ trợ học tập và sinh hoạt.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Có cơ sở hoạt động văn hoá nghệ thuật do trường tổ chức trong khuôn viên của trường cho người học;

Có sân chơi/khu chơi thể dục thể thao do trường tổ chức trong khuôn viên của trường cho người học;

Chính quyền phối hợp với Đoàn thanh niên có hoạt động hỗ trợ tìm kiếm nơi ở cho người học;

Nhà trường có dịch vụ cho người học mượn hoặc thuê mượn các dụng cụ sinh hoạt với chi phí phù hợp điều kiện kinh tế của người học;

Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ tổ chức nhà ăn, cantin, tín dụng ... cho người học;

Có tổ chức các hoạt động ngoại khoá tại trường;

Có tổ chức các hoạt động ngoại khoá đi xa;

Tỷ lệ hoạt động ngoại khoá cho người học hàng năm;
Người học được miễn phí khi tham gia hoạt động văn nghệ tại cơ sở VHNT của trường;

Người học được miễn phí khi chơi thể dục thể thao tại sân/khu thể thao của trường;

Định kỳ khảo sát ý kiến người học về các hoạt động hỗ trợ ghi ở mức 1 để cải tiến đáp ứng nhu cầu của người học;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường đã có những biện pháp cụ thể gì để hỗ trợ sinh viên trong học tập và sinh hoạt?

Nhà trường có các dịch vụ nào cung cấp cho sinh viên nhằm hỗ trợ việc học tập và sinh hoạt của sinh viên? (chăm sóc sức khoẻ? Hoạt động xã hội? Địa điểm học tập? nhà nghỉ, ký túc xá? sân thể thao?...)

Tình hình trật tự an ninh trong trường? Trong ký túc xá? Có những vấn đề đặc biệt cần lưu ý gì không?

Hướng dẫn dành cho đoàn đánh giá ngoài

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại và tác dụng của các biện pháp khác nhau mà đơn vị đã áp dụng để hỗ trợ việc học tập và sinh hoạt của người học.

Đối với tiêu chí này, việc quan sát thực địa là rất quan trọng. Vì vậy, cần tìm hiểu trước các thông tin liên quan đến tiêu chí này qua các văn bản để có thể xây dựng được một kế hoạch hiệu quả cho chuyến khảo sát cơ sở vật chất của đơn vị như thư viện, ký túc xá, nhà ăn sinh viên, v.v. Ngoài ra, trong chuyến khảo sát cần kết hợp thực hiện các cuộc phỏng vấn với các đối tượng khác nhau như sinh viên, nhân viên quản lý ký túc xá, giáo viên...

6. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh, tinh thần trách nhiệm, tôn trọng luật pháp, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và các nội quy của nhà trường cho người học.

Từ khóa: Thường xuyên, tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, tôn trọng luật pháp, chủ trương, đường lối, chính sách, nội quy của nhà trường.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Tỷ lệ người học vi phạm quy định về luật pháp (luật giao thông, luật hôn nhân, luật bản quyền, luật sở hữu tài sản ...);

Tỷ lệ tham gia các phong trào tìm hiểu về pháp luật;

Tỷ lệ tham gia các phong trào tìm hiểu đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước;

Thống kê các giải thưởng về các phong trào trên;

Thông kê hàng năm xác định nguyên nhân và có biện pháp ngăn ngừa người học vi phạm pháp luật;

Báo cáo hàng năm xác định nguyên nhân và có biện pháp ngăn ngừa người học vi phạm chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước;

Thông kê việc tuyên dương/khen thưởng những người học gương mẫu chấp hành chính sách của Đảng và Nhà nước;

Phòng vấn người học, cán bộ đào tạo, cán bộ Đoàn, Phòng/Ban HSSV;

Tỷ lệ vi phạm quy chế học tập thi cử, công tác tình nguyện;

Tỷ lệ người học bị kỷ luật về đạo đức, lối sống;

Tỷ lệ người học bị khiển trách/kỷ luật về tinh thần trách nhiệm học tập;

Thống kê số lượng sinh viên được khen thưởng về tinh thần trách nhiệm trong học tập và trong công tác;

Các minh chứng về việc nhà trường có các hoạt động liên kết hỗ trợ trong các công việc giữa những người học;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhằm giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh...cho sinh viên không?

Sinh viên đã tham gia các hoạt động nào? Kể tên một số hoạt động?

Các hình thức tuyên truyền? Những ví dụ cụ thể?

Các hoạt động ấy có hiệu quả như thế nào đối với sinh viên?

Sinh viên được cung cấp thông tin về quy tắc và điều lệ như thế nào?

Nhà trường có các tài liệu hướng dẫn sinh viên về các hành vi đạo đức và các giá trị mong đợi không?

Hướng dẫn dành cho đoàn đánh giá ngoài

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại của các biện pháp mà đơn vị đã áp dụng để giáo dục tư tưởng, đạo đức, và lối sống cho người học;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu thông qua bộ phận phụ trách công tác sinh viên và các đoàn thể tại đơn vị. Cần kết hợp thông tin thu thập được từ nguồn này với việc phỏng vấn đại diện các đối tượng người học khác nhau.

7. Có các hoạt động hỗ trợ hiệu quả nhằm tăng tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo.

Từ khóa: hoạt động hỗ trợ, hiệu quả, tăng tỷ lệ, có việc làm phù hợp.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Báo cáo hàng năm về các hoạt động liên kết với các doanh nghiệp/nhà tuyển dụng để cập nhật kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành vào

chương trình đào tạo những năm cuối khoá;

Báo cáo hàng năm về số lượng sinh viên được thực hành thực tế, nghiên cứu ứng dụng tại cơ sở doanh nghiệp/cơ quan / nhà tuyển dụng;

Minh chứng về sự tồn tại của bộ phận chuyên trách tư vấn hướng nghiệp cho người học;

Minh chứng về các hoạt động thường xuyên hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho người học có hoàn cảnh kinh tế khó khăn;

Minh chứng về việc tổ chức hội chợ việc làm cho người đang học và người tốt nghiệp hàng năm;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Trường có văn phòng tư vấn nghề nghiệp để trợ giúp các sinh viên tìm việc không?

Đây có phải là dịch vụ thường xuyên và có hiệu quả không?

Nhà trường có giữ liên lạc với các nhà tuyển dụng hay các doanh nghiệp không?

Nhà trường, tổ chức sinh viên đã có những biện pháp cụ thể gì để giúp đỡ sinh viên nhằm tăng tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo;

Nhà trường có mối quan hệ với doanh nghiệp và các nhà tuyển dụng như thế nào?

Sinh viên nhận được sự hỗ trợ gì từ khoa/trường để chuẩn bị tìm việc làm sau khi tốt nghiệp?

Sinh viên có được tư vấn về viết đơn xin việc, viết lý lịch để tìm việc làm không? kỹ năng trả lời phỏng vấn? Nhà trường có tổ chức các hội chợ việc làm không?

Hướng dẫn dành cho đoàn đánh giá ngoài

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại và tác dụng của các biện pháp khác nhau mà đơn vị đã áp dụng để hỗ trợ người học tìm được việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo sau khi ra trường;

Thông tin liên quan đến tiêu chí này tốt nhất nên tìm hiểu trực tiếp từ sinh viên (cả sinh viên đang học và cựu sinh viên). Bên cạnh đó, trong chuyến khảo sát cũng cần phỏng vấn một số đối tượng khác như bộ phận quản lý sinh viên, các tổ chức của sinh viên, và người sử dụng lao động.

8. Người học có khả năng tìm việc làm và tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp. Trong năm đầu sau khi tốt nghiệp, trên 50% người tốt nghiệp tìm được việc làm đúng ngành được đào tạo.

Từ khoá: khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm, năm đầu, trên 50%, việc

làm đúng ngành.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Minh chứng về các biện pháp (kết quả khảo sát, thông qua hội cựu sinh viên ...) nhằm nắm được tỷ lệ chính xác người học có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp;

Thống kê tỷ lệ phần trăm sinh viên tốt nghiệp ra trường sau 6 tháng và 1 năm có việc làm;

Thống kê về việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, trong đó có 60% - 70% có việc làm liên quan đến chuyên môn ĐT;

Tỷ lệ người tốt nghiệp tự tạo việc làm cho mình;

Tỷ lệ người tốt nghiệp tạo được việc làm cho người khác;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm của trường là bao nhiêu?

Nhà trường đã thu thập những số liệu về việc làm của sinh viên bằng những phương pháp nào?

Nhà trường đã có những biện pháp gì để liên lạc đối với những sinh viên tốt nghiệp và giữ liên lạc với sinh viên như thế nào?

Sinh viên có dễ dàng tìm được việc làm theo đúng ngành nghề đào tạo không?

Nhà trường đánh giá ra sao về hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ người tốt nghiệp tìm việc làm?

Trong những biện pháp đã được thực hiện, biện pháp nào là kém hiệu quả nhất? Tại sao?

Hướng dẫn dành cho đoàn đánh giá ngoài

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là các phương pháp mà nhà trường đã thu thập dữ liệu về việc làm của sinh viên tốt nghiệp;

Thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm được từ bộ phận quản lý sinh viên, hoặc trực tiếp từ sinh viên (cả sinh viên đang học và cựu sinh viên), và người sử dụng lao động. Ngoài ra, cũng cần khảo sát một số đối tượng khác như giảng viên, lãnh đạo các khoa, và các tổ chức của sinh viên.

9. Người học được tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên khi kết thúc môn học, được tham gia đánh giá chất lượng đào tạo của trường đại học trước khi tốt nghiệp.

Từ khóa: tham gia đánh giá, chất lượng giảng dạy, kết thúc môn học, chất lượng đào tạo, trước khi tốt nghiệp.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các quy định của nhà trường về việc người học tham gia đánh giá chất

lượng giảng dạy của giảng viên khi kết thúc môn học;

Các quy định của nhà trường về việc người học tham gia đánh giá chất lượng đào tạo trước khi sinh viên tốt nghiệp;

Các quy trình đánh giá chất lượng giảng dạy và chất lượng đào tạo của nhà trường;

Các mẫu phiếu đánh giá chất lượng giảng dạy;

Các mẫu phiếu đánh giá chất lượng đào tạo;

Các kết quả đánh giá phản hồi của sinh viên;

Thống kê về số liệu phiếu khảo sát người học tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên (từng học kỳ, từng môn học, từng năm);

Thống kê về kết quả phiếu khảo sát người học tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên (từng học kỳ, từng môn học, từng năm);

Thống kê về số liệu phiếu khảo sát người học tham gia đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường;

Thống kê về kết quả phiếu khảo sát người học tham gia đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường đã thực hiện công tác cho sinh viên tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy và chất lượng đào tạo như thế nào? Kết quả đó được dùng vào việc gì?

Hoạt động đó đã mang lại điều gì cần nhất cho trường? Nó có giúp cải thiện được những gì về chất lượng giảng dạy và chất lượng đào tạo của nhà trường?

Sinh viên đã tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên và chất lượng đào tạo của nhà trường như thế nào? Ai đưa ra các phiếu khảo sát cho các sinh viên? bao lâu thì có một lần khảo sát như vậy?

Nhà trường có tổ chức các hoạt động ngoại khoá/ các xemina liên quan đến chương trình đào tạo không? Sinh viên có tham dự không? vì sao không/hoặc vì sao có?

Các ý kiến của sinh viên đóng góp có ảnh hưởng tích cực đến những cải tiến trong khoa/trường không? nếu có, đã ảnh hưởng như thế nào? Nếu không, vì sao không tạo được những tác động?

Hướng dẫn dành cho đoàn đánh giá ngoài

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại của các quy định, quy trình và các kết quả cụ thể về việc tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên;

Thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm trực tiếp từ các khoa/ bộ

môn hoặc trung tâm là đơn vị trực quản lý các giảng viên và các nhà nghiên cứu. Một đối tượng khác cũng cần hết sức quan tâm là chính người học. Trong chuyến khảo sát nhất thiết phải tổ chức được việc tra.

Tiêu chuẩn 7: Nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ phù hợp với sứ mạng nghiên cứu và phát triển của trường đại học.

Từ khóa: xây dựng, triển khai, kế hoạch hoạt động, phù hợp, sứ mạng.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản chiến lược phát triển KH - CN trung hạn và dài hạn của đơn vị;

Văn bản kế hoạch hoạt động KH & CN hàng năm của đơn vị;

Hệ thống văn bản quy định và quy trình thực hiện NCKH của đơn vị;

Hệ thống các tiêu chuẩn xét duyệt / nghiệm thu đề tài/ dự án NCKH của đơn vị;

Kế hoạch phân bổ kinh phí dành cho hoạt động KH & CN hàng năm của đơn vị

Biên bản xét duyệt và danh mục các đề tài NCKH được duyệt của đơn vị;

Thống kê các đề tài đăng ký mới hàng năm của đơn vị;

Thống kê các hội thảo khoa học được thực hiện trong khuôn khổ các đề tài nghiên cứu;

Thống kê tỷ lệ các đề tài/dự án hoàn thành đúng hạn so với kế hoạch đã đăng ký;

Báo cáo tổng kết hoạt động KH & CN hàng năm nhằm phân tích và đánh giá phát triển về quy mô và hiệu quả hoạt động KH&CN tính theo hiệu quả kinh tế và khả năng ứng dụng của các đề tài các cấp;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Quy trình xây dựng kế hoạch cho các hoạt động khoa học công nghệ dài hạn, trung hạn và ngắn hạn của trường được thực hiện ra sao? Những ai tham gia vào quy trình này?

Việc xét duyệt các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học hàng năm của trường được tiến hành như thế nào?

Khoa và giảng viên có vai trò gì trong việc xét duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học?

Kế hoạch nghiên cứu khoa học của do khoa xây dựng, do trường xây dựng sau khi được các cấp có thẩm quyền phê chuẩn khi triển khai thực hiện có

thường xuyên phải điều chỉnh hay không? Tại sao?

Các đề tài, dự án nghiên cứu đang thực hiện có điểm gì không phù hợp với sứ mạng nghiên cứu và phát triển của nhà trường hay không? Tại sao?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Hai vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại của các kế hoạch hoạt động KH-CN dài hạn, trung hạn và ngắn hạn, và sự phù hợp của kế hoạch này so với sứ mạng của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu tại phòng quản lý khoa học và tại các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu. Cần kết hợp các thông tin bằng văn bản do các cấp quản lý cung cấp chính thức với việc thực hiện phỏng vấn trực tiếp các đối tượng khác nhau trong trường, như Ban Giám hiệu, lãnh đạo bộ phận quản lý khoa học, lãnh đạo các khoa/ trung tâm nghiên cứu, và một số đại diện giảng viên và nghiên cứu viên của đơn vị.

2. Có các đề tài, dự án được thực hiện và nghiệm thu theo kế hoạch.

Từ khóa: thực hiện, nghiệm thu, kế hoạch.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê hàng năm số lượng và tỷ lệ các đề tài NCKH cấp Nhà nước, cấp Bộ được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt;

Thống kê hàng năm số lượng và tỷ lệ các đề tài NCKH cấp Nhà nước, cấp Bộ được nghiệm thu đúng hạn;

Các báo cáo nghiệm thu và biên bản họp Hội đồng nghiệm thu đề tài, dự án;

Thống kê hàng năm số lượng và tỷ lệ đề tài, dự án đạt yêu cầu so với tổng số đề tài, dự án được triển khai thực hiện;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường/ khoa có những biện pháp gì nhằm thúc đẩy các đề tài, dự án được triển khai và nghiệm thu đúng thời hạn?

Các đề tài, dự án không hoàn thành đúng thời hạn có phải chịu biện pháp chế tài gì không? Và ngược lại với các đề tài, dự án hoàn thành trước thời hạn?

Những lý do thông thường của việc trễ hạn hoàn thành các đề tài, dự án là gì?

Nhà trường có quy định gì về số lượng tối đa các đề tài, dự án mà một cá nhân hoặc một đơn vị có quyền đăng ký thực hiện hay không?

Cho giảng viên đăng ký nghiên cứu không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là tính đúng kế hoạch của việc triển khai và nghiệm thu các đề tài, dự án KH-CN;

Nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu tại phòng quản lý khoa học và tại các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu. Ngoài ra, có thể thực hiện phỏng vấn trực tiếp một số đối tượng có liên quan như đại diện Ban Giám hiệu, lãnh đạo bộ phận quản lý khoa học, lãnh đạo các khoa/ trung tâm nghiên cứu, và một số đại diện giảng viên và nghiên cứu viên của đơn vị.

3. Số lượng bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế tương ứng với số đề tài nghiên cứu khoa học và phù hợp với định hướng nghiên cứu và phát triển của trường đại học.

Từ khóa: số lượng bài báo, tạp chí chuyên ngành, tương ứng, số đề tài nghiên cứu, phù hợp, định hướng.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê hàng năm về số lượng các bài báo đăng trên các tạp chí khoa học quốc gia từ cấp chuyên ngành trở lên và các tạp chí chuyên ngành quốc tế;

Thống kê hàng năm về tỷ lệ các bài báo đăng trên các tạp chí khoa học quốc gia, quốc tế so với số lượng giảng viên cơ hữu và số lượng đề tài, dự án KH-CN được thực hiện tại đơn vị;

Cơ sở dữ liệu để quản lý các số liệu về các bài báo, các công trình được xuất bản đăng trên các tạp chí chuyên ngành, tạp chí khoa học cấp quốc gia và quốc tế hàng năm;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Số lượng giảng viên tham gia viết các bài báo khoa học trong Khoa chiếm bao nhiêu phần trăm tổng số giảng viên cơ hữu?

Nhà trường có biện pháp gì khuyến khích các giảng viên, cán bộ tham gia viết bài công bố trên các tạp chí khoa học và các Hội thảo, Hội nghị chuyên ngành không?

Số lượng cán bộ, giảng viên tham gia công bố các bài báo khoa học có đồng đều giữa các cá nhân và các khoa/ trung tâm hay không? Tại sao?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là việc công bố các kết quả nghiên cứu thông qua việc đăng các bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành cấp quốc gia và quốc tế;

Nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu tại phòng quản lý khoa học và tại các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu. Ngoài ra, có thể thực hiện phỏng vấn trực tiếp một số đối tượng có liên quan như đại diện Ban Giám hiệu, lãnh đạo bộ phận quản lý khoa học, lãnh đạo các khoa/ trung tâm nghiên cứu, và một số đại diện giảng viên và nghiên cứu viên của đơn vị.

4. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của trường đại học có những đóng góp mới cho khoa học, có giá trị ứng dụng thực tế để giải quyết các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

Từ khóa: đóng góp mới, ứng dụng thực tế, giải quyết, vấn đề phát triển, địa phương, cả nước.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các báo cáo nghiệm thu và kết quả đánh giá của các Hội đồng nghiệm thu các đề tài, dự án KH-CN đã được thực hiện tại đơn vị;

Thống kê hàng năm số lượng và tỷ lệ các đề tài, dự án KH-CN được chuyển thành các hợp đồng tư vấn chuyên môn/kỹ thuật/chuyên gia công nghệ;

Thống kê hàng năm số lượng và tỷ lệ các đề tài, dự án KH-CN được chuyển thành các giáo trình, tài liệu tham khảo, tài liệu chuyên môn, các chương trình giảng dạy phục vụ công tác đào tạo;

Thống kê các đề tài, dự án hợp tác trong hoạt động KH-CN liên kết với các đối tác trong và ngoài nước;

Văn bản xác nhận kết quả ứng dụng của các đề tài/hợp đồng tư vấn chuyên môn đã nghiệm thu;

Văn bản xác nhận các đề tài được ứng dụng thực tế;

Danh sách các công trình NCKH và sản phẩm công nghệ đạt các giải thưởng/bằng phát minh sáng chế;

Tỷ lệ đạt giải thưởng trên tổng số đề tài, dự án, so sánh với số lượng giải thưởng cùng năm của quốc gia;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Thông thường, các đề tài, dự án sau khi nghiệm thu xong sẽ được sử dụng ra sao?

Nhà trường hiện có những biện pháp gì để hỗ trợ và khuyến khích các đề tài có đóng góp mới về mặt khoa học hoặc có ứng dụng thực tế?

Nhà trường/ khoa đã có những đề tài, dự án nào có đóng góp mới nổi bật cho khoa học hoặc có tính ứng dụng nhằm giải quyết các vấn đề phát triển của xã hội?

Hiện nay, các giảng viên và các nhà khoa học của trường đang gặp những khó khăn gì trong việc áp dụng các kết quả nghiên cứu của mình vào thực tế? Có cách nào để giảm bớt các khó khăn này hay không?

Các đề tài/dự án KH-CN được thực hiện trong trường có liên quan ra sao đến công tác đào tạo của khoa/ trường? Có cách nào để tăng cường mối liên kết giữa nghiên cứu và đào tạo trong khoa/ trường lên hơn nữa hay không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là các tác động về mặt khoa học và thực tiễn của các đề tài, dự án KH-CN đã được thực hiện và nghiệm thu tại đơn vị;

Nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản lý khoa học và các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu cung cấp. Cần chú ý kết hợp nguồn thông tin nói trên với những thông tin khác, đặc biệt thông tin do các đối tượng ngoài trường cung cấp. Cần thực hiện phỏng vấn trực tiếp đại diện các đối tác có quan hệ với nhà trường trong lĩnh vực khoa học công nghệ như Sở Khoa học và Công nghệ, các công ty, xí nghiệp đã từng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ với trường, vv.

5. Đảm bảo nguồn thu từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ không ít hơn kinh phí của trường đại học dành cho các hoạt động này.

Từ khóa: nguồn thu, không ít hơn, kinh phí.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các văn bản quy định về việc sử dụng kinh phí và các nguồn thu từ các đề tài, dự án KH-CN của đơn vị;

Thống kê nguồn kinh phí của nhà trường dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ hàng năm;

Thống kê các nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ hàng năm;

Thống kê hàng năm về tỷ lệ giữa chi và thu của các đề tài, dự án KH-CN (tính trung bình toàn trường, trung bình theo từng khoa/ trung tâm nghiên cứu trong trường);

Danh mục các hợp đồng chuyển giao công nghệ và doanh thu hàng năm;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có những biện pháp gì để tăng nguồn thu từ các hoạt động KH-CN của nhà trường?

Nhà trường hiện có những biện pháp gì để hỗ trợ và khuyến khích các đề tài có nguồn thu cao và có đóng góp về kinh phí cho các hoạt động của nhà trường?

Nhà trường/ khoa đã có những đề tài, dự án nào có thể xem là thành công nổi bật về mặt đóng góp kinh phí cho trường?

Hiện nay, các giảng viên và các nhà khoa học của trường đang gặp những khó khăn gì trong việc tạo ra nguồn thu từ các hoạt động KH-CN? Có cách nào để giảm bớt các khó khăn này hay không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là hiệu quả kinh tế

của các hoạt động nghiên cứu khoa học của đơn vị;

Nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản lý khoa học và các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu cung cấp. Cần chú ý kết hợp nguồn thông tin nói trên với những thông tin khác, đặc biệt thông tin do các đối tượng ngoài trường cung cấp. Cần thực hiện phỏng vấn trực tiếp đại diện các đối tác có quan hệ với nhà trường trong lĩnh vực khoa học công nghệ như Sở Khoa học và Công nghệ, các công ty, xí nghiệp đã từng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ với trường, vv.

6. Các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của trường đại học gắn với đào tạo, gắn kết với các viện nghiên cứu khoa học, các trường đại học khác và các doanh nghiệp. Kết quả của các hoạt động khoa học và công nghệ đóng góp vào phát triển các nguồn lực của trường.

Từ khóa: gắn với đào tạo, gắn kết, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, phát triển các nguồn lực.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Danh mục các đề tài, dự án NCKH đã được thực hiện có gắn với mục tiêu, chương trình đào tạo của đơn vị;

Thống kê số lượng và tỷ lệ người học tham gia NCKH trong đơn vị;

Thống kê số lượng và tỷ lệ các hoạt động KH-CN được thực hiện tại đơn vị có liên kết với các đối tác bên ngoài (trong nước và ngoài nước);

Thống kê số lượng và tỷ lệ các đề tài, dự án KH-CN có liên quan đến công tác đào tạo ĐH và SDH của đơn vị;

Thống kê số lượng và tỷ lệ các luận án tiến sỹ và luận văn thạc sỹ hàng năm có ghi rõ sự liên quan đến các nội dung nghiên cứu của các đề tài, dự án được thực hiện tại đơn vị;

Danh mục các thiết bị KH-CN, các phòng thí nghiệm, các thiết bị phục vụ giảng dạy do các đề tài, dự án nghiên cứu trong đơn vị đóng góp trong vòng 5 năm vừa qua;

Danh mục các cán bộ, giảng viên được đào tạo trong và ngoài nước thông qua việc tham gia các đề tài, dự án KH-CN được thực hiện tại đơn vị;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có những biện pháp gì để thúc đẩy sự đóng góp của hoạt động KH-CN vào nguồn lực của nhà trường?

Nhà trường hiện có những biện pháp gì để hỗ trợ và khuyến khích các đề tài có đóng góp quan trọng vào nguồn lực của nhà trường?

Nhà trường/ khoa đã có những đề tài, dự án nào có thể xem là thành công nổi bật về mặt đóng góp nguồn lực cho trường?

Nhà trường đã có những biện pháp gì nhằm khuyến khích sinh viên/ học viên sau đại học trong trường tham gia nghiên cứu khoa học?

Kết quả các đề tài có đóng góp phục vụ công việc giảng dạy không?

Học viên cao học và nghiên cứu sinh của trường có được yêu cầu tham gia trong các đề tài nghiên cứu của Bộ môn/của khoa hoặc của trường như một nhiệm vụ bắt buộc hay không? Tỷ lệ học viên cao học và nghiên cứu sinh tham gia trong các đề tài cùng với các giảng viên của trường là bao nhiêu?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Các vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là mối liên kết giữa nghiên cứu và đào tạo, sự gắn kết trong hoạt động KH-CN giữa nhà trường với bên ngoài, và sự đóng góp về nguồn lực của các hoạt động nghiên cứu khoa học của đơn vị;

Nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản lý khoa học và các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu cung cấp. Cần chú ý kết hợp nguồn thông tin nói trên với những thông tin khác, đặc biệt thông tin do các đối tượng ngoài trường cung cấp. Cần thực hiện phỏng vấn trực tiếp đại diện các đối tác có quan hệ với nhà trường trong lĩnh vực khoa học công nghệ như Sở Khoa học và Công nghệ, các công ty, xí nghiệp đã từng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ với trường, vv.

7. Có các quy định cụ thể về tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định; có các biện pháp để đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ.

Từ khóa: quy định, tiêu chuẩn, năng lực, đạo đức, biện pháp, quyền sở hữu trí tuệ.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các văn bản quy định và hướng dẫn về các tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động KH-CN của đơn vị;

Các tài liệu phổ biến thông tin và hướng dẫn về việc đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ;

Các biên bản xử lý vi phạm các tiêu chuẩn về năng lực, đạo đức, quyền sở hữu trí tuệ;

Nhà trường đã có những biện pháp như thế nào để phổ biến các quy định về tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ?

Nhà trường đã những trường hợp nào vi phạm quy định về tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ? Xử phạt ra sao?

Các giảng viên, sinh viên có biết và hiểu rõ các quy định đó không? (phỏng vấn trực tiếp nếu cần).

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường hiện có các văn bản nào nhằm quy định về tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ?

Các văn bản quy định nói trên được phổ biến như thế nào đến các đơn vị và cá nhân trong trường?

Hiệu quả của việc áp dụng các quy định đó ra sao?

Hiện nay, những khó khăn lớn nhất của đơn vị trong việc áp dụng các quy định về tiêu chuẩn năng lực, đạo đức, và đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ là gì? Có cách nào để làm giảm bớt những khó khăn này không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này sự tồn tại của các quy định về tiêu chuẩn năng lực, đạo đức, và việc đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ trong các hoạt động KH-CN của đơn vị;

Nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản lý khoa học và các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu cung cấp. Cần chú ý kết hợp nguồn thông tin nói trên với những thông tin khác, đặc biệt thông tin do các đối tượng ngoài trường cung cấp. Cần thực hiện phỏng vấn trực tiếp đại diện các đối tác có quan hệ với nhà trường trong lĩnh vực khoa học công nghệ như Sở Khoa học và Công nghệ, các công ty, xí nghiệp đã từng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ với trường, vv.

Tiêu chuẩn 8: Hoạt động hợp tác quốc tế

1. Các hoạt động hợp tác quốc tế được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Từ khóa: thực hiện theo quy định.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Các văn bản quy định về quản lý hoạt động hợp tác quốc tế của đơn vị;

Các biên bản họp thảo luận các chính sách, chủ trương, chiến lược, và biện pháp thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế của đơn vị;

Báo cáo tổng kết và đánh giá hàng năm về các hoạt động HTQT của đơn vị;

Danh mục các đối tác quốc tế có ký kết văn bản ghi nhớ hợp tác với nhà trường;

Báo cáo tổng kết các hoạt động hợp tác quốc tế trong 5 năm liên tục trở lại đây, trong đó nêu rõ việc thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường có những biện pháp gì để giúp các khoa/ trung tâm nghiên

cứu, các cán bộ và giảng viên của trường nắm vững các quy định về hoạt động hợp tác quốc tế?

Việc quản lý hoạt động hợp tác quốc tế tại trường hiện nay đang được thực hiện ra sao?

Hiện nay, khó khăn lớn nhất của nhà trường trong việc quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế tại các đơn vị trong trường là gì? Tại sao? Có cách nào để làm giảm bớt những khó khăn này không?

Ngoài Phòng Hợp tác quốc tế, các phòng và các khoa trong trường có vai trò ra sao trong việc quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế?

Thông thường, các kế hoạch hợp tác quốc tế của trường có được thực hiện theo kế hoạch hay không? Các kế hoạch này có thay đổi thường xuyên không? Tại sao?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là việc thực hiện các hoạt động HTQT theo đúng quy định của Nhà nước;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu tại phòng quan hệ quốc tế và tại các khoa hoặc trung tâm nghiên cứu. Cần kết hợp các thông tin bằng văn bản do các cấp quản lý cung cấp chính thức với việc thực hiện phỏng vấn trực tiếp các đối tượng khác nhau trong trường, như Ban Giám hiệu, lãnh đạo bộ phận quản lý hoạt động hợp tác quốc tế, lãnh đạo các khoa/trung tâm nghiên cứu, và một số đại diện giảng viên và nghiên cứu viên của đơn vị.

2. Các hoạt động hợp tác quốc tế về đào tạo có hiệu quả, thể hiện qua các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi học thuật; các chương trình trao đổi giảng viên và người học, các hoạt động tham quan khảo sát, hỗ trợ, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường đại học.

Từ khóa: hợp tác quốc tế về đào tạo, hiệu quả, chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi học thuật, trao đổi giảng viên và người học, tham quan khảo sát, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Danh mục các chương trình ĐT trong nước có liên kết với đối tác nước ngoài, các chương trình liên kết ĐT tại cơ sở của đối tác nước ngoài;

Danh mục các chương trình trao đổi học bổng và danh sách người học sang cơ sở của đối tác nước ngoài trong vòng 5 năm vừa qua;

Danh sách các giảng viên nước ngoài sang làm việc tại đơn vị trong vòng 5 năm vừa qua;

Báo cáo tổng kết hàng năm về hiệu quả và tác động của các chương trình trao đổi học bổng, trao đổi giao lưu và văn hoá cho giảng viên và sinh viên với

đối tác nước ngoài;

Thống kê về số lượng cán bộ và giảng viên tham gia các đợt tham quan khảo sát nước ngoài;

Danh sách các chương trình hợp tác với đối tác nước ngoài có nhận được sự tài trợ hoặc hỗ trợ cơ sở vật chất;

Thống kê số sinh viên được gửi đi học nước ngoài hàng năm tại đơn vị;

Thống kê số sinh viên nước ngoài đến học tại đơn vị hàng năm;

Báo cáo về những tác động tích cực đối với việc quản lý đào tạo và triển khai các hoạt động đào tạo (chương trình, phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá ...) của các đợt tham quan khảo sát nước ngoài;

Thống kê số lượng trang thiết bị của đơn vị có được thông qua các chương trình liên kết hợp tác với các đối tác nước ngoài;

Các tài liệu khác.

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Các vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại và kết quả của các hoạt động hợp tác quốc tế trong đào tạo;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu tại phòng quan hệ quốc tế, các khoa hoặc trung tâm đào tạo, và cũng có thể có ở phòng đào tạo. Cần kết hợp các thông tin bằng văn bản do các bộ phận khác nhau cung cấp, đồng thời thực hiện thêm một số phỏng vấn trực tiếp các đối tượng khác nhau trong trường, như Ban Giám hiệu, lãnh đạo bộ phận quản lý hoạt động hợp tác quốc tế, lãnh đạo các khoa/ trung tâm nghiên cứu, và một số đại diện giảng viên và nghiên cứu viên của đơn vị.

3. Các hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học có hiệu quả, thể hiện qua việc thực hiện dự án, đề án hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, các chương trình áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào thực tiễn, tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học chung, công bố các công trình khoa học chung.

Từ khóa: HTQT về nghiên cứu, hiệu quả, thực hiện dự án, đề án, áp dụng kết quả nghiên cứu, hội nghị, hội thảo khoa học, công bố các công trình khoa học.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê số lượng các hội nghị/hội thảo khoa học hoặc seminar có sự tham gia của đối tác nước ngoài trong thời gian 3 năm liên tục trở lại đây;

Thống kê số lượng các đề tài, dự án nghiên cứu có phối hợp với đối tác nước ngoài trong thời gian 3 năm liên tục trở lại đây;

Thống kê số lượng các giảng viên/nghiên cứu viên thực hiện các đề tài NCKH/dự án/đề án với đối tác nước ngoài ở trong nước hoặc tại cơ sở của đối

tác ở nước ngoài trong thời gian 3 năm liên tục trở lại đây;

Thống kê số lượng công trình công bố trong nước và tại nước ngoài từ các liên kết NCKH/dự án/đề án với đối tác nước ngoài;

Các kết quả đạt được thông qua các hoạt động triển khai các văn bản hợp tác quốc tế trên trong lĩnh vực đào tạo: thay đổi trong chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, phương pháp quản lý đào tạo;

Báo cáo hàng năm tổng kết và đánh giá kết quả hoạt động hợp tác trong khoa học – công nghệ;

Thống kê các đề tài dự án hợp tác quốc tế về KH & CN và các giải thưởng đạt được trong 5 năm vừa qua;

Các tài liệu khác.

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Các vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại và kết quả của các hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu tại phòng quan hệ quốc tế, các khoa hoặc trung tâm đào tạo, và cũng có thể có ở phòng đào tạo. Cần kết hợp các thông tin bằng văn bản do các bộ phận khác nhau cung cấp, đồng thời thực hiện thêm một số phỏng vấn trực tiếp các đối tượng khác nhau trong trường, như Ban Giám hiệu, lãnh đạo bộ phận quản lý hoạt động hợp tác quốc tế, lãnh đạo các khoa/ trung tâm nghiên cứu, và một số đại diện giảng viên và nghiên cứu viên của đơn vị.

Tiêu chuẩn 9: Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác 1.

Thư viện của trường đại học có đầy đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài đáp ứng yêu cầu sử dụng của cán bộ, giảng viên và người học. Có thư viện điện tử được nối mạng, phục vụ dạy, học và nghiên cứu khoa học có hiệu quả.

Từ khóa: có đầy đủ, sách, giáo trình, tài liệu tham khảo, đáp ứng yêu cầu sử dụng; thư viện điện tử; phục vụ, có hiệu quả.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản mô tả hệ thống thư viện và các phòng đọc của nhà trường;

Văn bản quy định về việc sử dụng và thời gian phục vụ của thư viện;

Văn bản hướng dẫn sử dụng thư viện điện tử và tra cứu các tài liệu điện tử có trong thư viện;

Danh mục các loại sách và tài liệu phục vụ các chuyên ngành đào tạo và nghiên cứu của trường;

Thống kê số lượng và tỷ lệ trên giảng viên, sinh viên của các loại tài liệu tham khảo và sách báo theo từng chuyên ngành đào tạo;

Văn bản cam kết với các trường đại học trong khu vực cho phép khai thác

hệ thống thư viện điện tử của các trường đại học trong khu vực/ trên thế giới;

Báo cáo tổng kết các hoạt động trao đổi thông tin/tư liệu với các thư viện đại học lớn trên thế giới;

Thống kê số lượng các tạp chí khoa học thế giới đơn vị được cung cấp hàng năm hoặc được khai thác trực tuyến;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Sinh viên/ giảng viên có thường xuyên sử dụng thư viện hay không?
Nguồn tài liệu có trong thư viện có đáp ứng được nhu cầu của người đọc không?
Làm sao biết được điều này?

Hệ thống tài liệu điện tử của thư viện có dễ sử dụng không? Có đáp ứng nhu cầu tìm kiếm thông tin của sinh viên/ giảng viên không?

Khó khăn lớn nhất của thư viện trong việc phục vụ nhu cầu của bạn đọc là gì? Có cách nào giảm bớt khó khăn đó được không?

Nhà trường đã có những nỗ lực nào để nâng cao năng lực phục vụ của thư viện?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Hai vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại của hệ thống thư viện và mức độ đáp ứng các yêu cầu của người đọc;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do thư viện cung cấp. Cần kết hợp các thông tin bằng văn bản do thư viện cung cấp với việc thực hiện thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện những người sử dụng dịch vụ là giảng viên và sinh viên.

2. Có đủ số phòng học, giảng đường lớn, phòng thực hành, thí nghiệm phục vụ cho dạy, học và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu của từng ngành đào tạo.

Từ khóa: có đủ, phòng học, giảng đường, phòng thực hành; đáp ứng yêu cầu, từng ngành đào tạo.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê số lượng các phòng học, giảng đường lớn, phòng thực hành, thí nghiệm theo từng ngành đào tạo;

Báo cáo hàng năm đánh giá về mức độ đáp ứng về số lượng phòng học, giảng đường lớn, phòng thí nghiệm, thực hành cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của trường;

Văn bản thiết kế xây dựng các phòng học, giảng đường, phòng thực hành, thí nghiệm theo đúng các tiêu chuẩn xây dựng;

Sổ theo dõi sử dụng phòng thực hành, thí nghiệm;

Kết quả khảo sát hàng năm về nhu cầu và hiệu quả sử dụng phòng học,

giảng đường, phòng thực hành, thí nghiệm của các đơn vị trong trường;

Kết quả phỏng vấn học viên, giảng viên về mức độ hài lòng về cơ sở vật chất của nhà trường;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Cơ sở vật chất của nhà trường hiện có đáp ứng đầy đủ nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của các đơn vị trong trường hay không?

Các thiết bị trong phòng thực hành và các phòng thí nghiệm có được bảo dưỡng định kỳ hay không?

Giảng viên và sinh viên có được tham gia vào quá trình thiết kế xây dựng các cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học hay không?

Khó khăn lớn nhất của nhà trường hiện nay trong việc đáp ứng đầy đủ diện tích phòng học, giảng đường, phòng thực hành thí nghiệm là gì? Có cách nào làm giảm bớt khó khăn đó hay không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự đáp ứng đầy đủ yêu cầu về mặt bằng để phục vụ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản trị thiết bị cung cấp. Cần kết hợp các thông tin và số liệu chính thức được cung cấp bằng văn bản với việc thực hiện thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện những người sử dụng dịch vụ là giảng viên và sinh viên.

3. Có đủ trang thiết bị dạy và học để hỗ trợ cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học, được đảm bảo về chất lượng và sử dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của các ngành đang đào tạo.

Từ khóa: có đủ, trang thiết bị dạy và học; đảm bảo về chất lượng; sử dụng, hiệu quả, đáp ứng, các ngành đang đào tạo.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Danh mục các trang thiết bị phục vụ dạy và học theo từng ngành đào tạo;

Báo cáo hàng năm đánh giá chất lượng của trang thiết bị dạy và học theo từng ngành đào tạo;

Sổ theo dõi và thống kê tần suất khai thác các trang thiết bị dạy và học phục vụ đào tạo và nghiên cứu;

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người sử dụng (giảng viên, nghiên cứu viên, sinh viên) về các trang thiết bị dạy và học phục vụ yêu cầu học tập và nghiên cứu khoa học của người học;

Danh mục và văn bản các thỏa thuận hợp tác hoặc hợp đồng sử dụng được ký với các đơn vị khác ngoài trường để sử dụng chung các trang thiết bị dạy và

học;

Các văn bản quy định và hướng dẫn việc sử dụng các trang thiết bị trong trường;

Kết quả phỏng vấn học viên, giảng viên về mức độ hài lòng về trang thiết bị phục vụ học tập và giảng dạy của trường;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Các trang thiết bị phục vụ cho việc dạy, học và nghiên cứu khoa học hiện nay của nhà trường có đáp ứng được yêu cầu của các ngành đào tạo trong trường hay không?

- Ai là người có thẩm quyền yêu cầu thay thế các thiết bị, máy móc khi bị hỏng? Khi máy móc thiết bị bị hỏng, nếu giảng viên đề nghị sửa chữa, các đề nghị đó có được đáp ứng không, trong bao lâu?

- Ai là người xây dựng các kế hoạch thay thế hoặc mua mới các thiết bị cho các phòng học, phòng thực hành, các phòng thí nghiệm? Các kế hoạch đó được xây dựng theo quy trình như thế nào?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự đáp ứng đầy đủ yêu cầu về trang thiết bị để phục vụ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản trị thiết bị cung cấp. Cần kết hợp các thông tin và số liệu chính thức được cung cấp bằng văn bản với việc thực hiện thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện những người sử dụng dịch vụ là giảng viên và sinh viên.

4. Cung cấp đầy đủ thiết bị tin học để hỗ trợ hiệu quả các hoạt động dạy và học, nghiên cứu khoa học và quản lý.

Từ khóa: đủ, thiết bị tin học; hỗ trợ, hiệu quả.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê số lượng và tỷ lệ máy tính dành cho các hoạt động dạy – học và nghiên cứu khoa học trên giảng viên và người học;

Thống kê số lượng và tỷ lệ máy tính dành riêng cho công tác quản lý trên số lượng cán bộ quản lý và phục vụ;

Bản mô tả hệ thống mạng máy tính của đơn vị ;

Văn bản quy định và hướng dẫn việc sử dụng máy tính và mạng Internet trong các hoạt động;

Có bộ phận quản trị mạng để đảm bảo hoạt động của mạng ổn định;

Công tác quản lý của trường được tin học hoá sử dụng các phần mềm quản lý chuyên dụng;

Có phòng thiết bị đa năng;
Phòng vấn giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên kỹ thuật phòng máy tính và người học;
Hệ thống máy tính quản lý dữ liệu được cập nhật đạt trình độ tiên tiến hiện đại và hoạt động liên tục;
Báo cáo hàng năm đánh giá hiệu quả sử dụng tin học hoá trong công tác quản lý và trong các hoạt động dạy – học và nghiên cứu khoa học;
Những điều chỉnh hợp lý sau đánh giá;
Kết quả khảo sát người học và giảng viên về hiệu quả của công tác tin học hóa trong nhà trường;
Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Mạng Internet của trường có kết nối được dễ dàng không? Tốc độ truy cập có nhanh chóng không?

Giảng viên và sinh viên dùng máy tính/ mạng Internet có phải trả tiền không?

Ai là người xây dựng các kế hoạch thay thế hoặc mua mới các thiết bị tin học cho trường? Các kế hoạch đó được xây dựng theo quy trình như thế nào?

Có bộ phận chịu trách nhiệm về công tác tin học cho toàn trường không?

Sinh viên và cán bộ công nhân viên của trường có được hỗ trợ khi sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự đáp ứng đầy đủ về số lượng và hiệu quả sử dụng của thiết bị tin học để phục vụ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, và công tác quản lý của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản trị thiết bị cung cấp. Có thể kết hợp các thông tin từ phòng quản trị thiết bị với các số liệu về tài chính, đồng thời thực hiện thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện những người sử dụng dịch vụ là giảng viên và sinh viên.

5. Có đủ diện tích lớp học theo quy định cho việc dạy và học; có ký túc xá cho người học, đảm bảo đủ diện tích nhà ở và sinh hoạt cho sinh viên nội trú; có trang thiết bị và sân bãi cho các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao theo quy định.

Từ khóa: đủ, diện tích lớp học, ký túc xá, diện tích nhà ở; trang thiết bị, sân bãi, theo quy định.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê tổng diện tích lớp học và tỷ lệ bình quân diện tích trên tổng số người học theo từng chuyên ngành đào tạo;

Thống kê tổng diện tích phòng trọ tại ký túc xá và tỷ lệ sinh viên có nhu cầu đang nội trú tại KTX của trường;

Thống kê tổng diện tích sân bãi phục vụ các hoạt động thể thao và tỷ lệ bình quân diện tích trên tổng số người học;

Danh mục các trang thiết bị phục vụ hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao;

Báo cáo hàng năm tổng kết và đánh giá về điều kiện môi trường, an ninh, an toàn của ký túc xá sinh viên;

Kết quả khảo sát người học về sự hài lòng đối với điều kiện sinh hoạt và phục vụ các hoạt động thể dục thể thao văn nghệ;

Kết quả khảo sát cán bộ, giảng viên và người học về công suất và hiệu quả khai thác các cơ sở vật chất này;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động thể dục thể thao, câu lạc bộ và các hoạt động giải trí hiện nay có đáp ứng nhu cầu của sinh viên không?

Việc xét duyệt vào ở KTX dựa trên các tiêu chuẩn nào?

Các kế hoạch xây dựng phòng học, ký túc xá và sân bãi cho các hoạt động thể dục thể thao được thực hiện theo quy trình nào?

Khó khăn lớn nhất hiện nay của trường trong việc đáp ứng các nhu cầu ăn ở, sinh hoạt, hoạt động thể dục thể thao và văn nghệ của người học là gì? Có cách nào làm giảm bớt khó khăn này được không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự đáp ứng đầy đủ các điều kiện ăn ở, sinh hoạt, điều kiện hoạt động thể dục thể thao và văn nghệ phục vụ quan điểm giáo dục toàn diện cho người học;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản trị thiết bị và các ban quản lý ký túc xá, sân thể thao, nhà văn hóa của nhà trường cung cấp. Cần thiết phải kết hợp các thông tin được cung cấp chính thức với việc thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện những người sử dụng dịch vụ là sinh viên và/hoặc cựu sinh viên.

6. Có đủ phòng làm việc cho các cán bộ, giảng viên và nhân viên cơ hữu theo quy định.

Từ khóa: đủ, phòng làm việc, theo quy định.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê tổng diện tích, số lượng và tỷ lệ diện tích phòng làm việc trên tổng số cán bộ, giảng viên và nhân viên cơ hữu theo từng bộ phận;

Danh mục các trang thiết bị được lắp đặt trong các phòng làm việc;

Các văn bản quy định về diện tích phòng làm việc và các điều kiện làm việc tối thiểu của một phòng làm việc;

Các kết quả khảo sát nhu cầu về phòng làm việc của các cán bộ, giảng viên, nhân viên trong trường;

Các văn bản kế hoạch tân trang, nâng cấp bảo trì phòng làm việc;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Điều kiện làm việc tại trường (diện tích, thiết kế, trang thiết bị trong phòng làm việc, môi trường làm việc) có đáp ứng được nhu cầu làm việc của cán bộ, giảng viên và nhân viên không?

Việc phân bổ phòng làm việc cho cán bộ, giảng viên và nhân viên cơ hữu được thực hiện theo quy trình ra sao?

Việc điều tra khảo sát các ý kiến của cán bộ công nhân viên trong trường về nhu cầu phòng làm việc và điều kiện làm việc có được thực hiện thường xuyên không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự đáp ứng đầy đủ các điều kiện về diện tích phòng làm việc và trang thiết bị cho toàn bộ cán bộ, giảng viên, và nhân viên cơ hữu của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản trị thiết bị của nhà trường cung cấp. Cần thiết phải kết hợp các thông tin được cung cấp chính thức với việc thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo các bộ phận trong trường, cũng như đại diện các cán bộ phục vụ, giảng viên và nhân viên cơ hữu của trường.

7. Có đủ diện tích sử dụng đất theo quy định của tiêu chuẩn TCVN 3981-85. Diện tích mặt bằng tổng thể đạt mức tối thiểu theo quy định.

Từ khóa: đủ, diện tích sử dụng đất, tiêu chuẩn TCVN 3981 – 85, diện tích mặt bằng tổng thể, đạt mức tối thiểu.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Thống kê tổng diện tích sử dụng đất được cấp cho nhà trường;

Các quyết định giao đất của các đơn vị quản lý cấp trên cho nhà trường sử dụng;

Các văn bản quy định về việc sử dụng đất trong phạm vi quản lý của nhà trường;

Các văn bản kế hoạch sử dụng diện tích đất được cấp;

Các quyết định phân bổ diện tích sử dụng đất cho các đơn vị trong trường;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Diện tích đất được cấp có đáp ứng đủ nhu cầu về đào tạo hiện nay không? Có tính đến khả năng phát triển trong tương lai không?

Giảng viên có vai trò gì trong việc tham gia ý kiến cho kế hoạch sử dụng mặt bằng của nhà trường?

Nhà trường có chiến lược và kế hoạch ra sao để tối ưu hóa việc sử dụng diện tích đất trong phạm vi quản lý của mình để phục vụ mục tiêu giáo dục của nhà trường?

Các quyết định về kế hoạch sử dụng đất được cấp, trước khi ban hành, có tham khảo ý kiến của cán bộ công nhân viên trong trường không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự đáp ứng đầy đủ các điều kiện về diện tích đất theo quy định;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do phòng quản trị thiết bị của nhà trường cung cấp. Cần thiết phải kết hợp các thông tin được cung cấp chính thức với việc thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo các bộ phận trong trường, cũng như đại diện các cán bộ phục vụ, giảng viên và nhân viên cơ hữu của trường.

8. Có quy hoạch tổng thể về sử dụng và phát triển cơ sở vật chất trong kế hoạch chiến lược của trường.

Từ khóa: quy hoạch tổng thể, sử dụng, phát triển, cơ sở vật chất.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản kế hoạch chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn của nhà trường;

Văn bản quy hoạch tổng thể về sử dụng và phát triển cơ sở vật chất của nhà trường;

Báo cáo thường kỳ đánh giá việc thực hiện quy hoạch chung;

Các báo cáo về nhu cầu việc điều chỉnh quy hoạch tổng thể/kế hoạch về phát triển cơ sở vật chất của đơn vị;

Kết quả khảo sát ý kiến của sinh viên, giảng viên, cán bộ và các nhà tuyển dụng về mức độ đáp ứng về cơ sở vật chất phục vụ mục tiêu đào tạo của nhà trường;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Quy hoạch tổng thể về việc sử dụng và phát triển cơ sở vật chất của nhà trường có hợp lý hay không? Quá trình tuân thủ quy hoạch đó có gặp vướng mắc gì không?

Việc sử dụng và phát triển cơ sở vật chất của nhà trường có được báo cáo định kỳ và thường xuyên hay không?

Nhà trường thực hiện quản lý và giám sát việc triển khai các kế hoạch sử dụng và phát triển cơ sở vật chất của trường như thế nào?

Nhà trường có thường xuyên thăm dò ý kiến của giảng viên về kế hoạch sử dụng và phát triển cơ sở vật chất của trường không? Giảng viên có được góp ý về kế hoạch sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất của nhà trường không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại của việc quy hoạch sử dụng và phát triển cơ sở vật chất trong chiến lược phát triển chung của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu do lãnh đạo cấp cao nhất của trường và bộ phận tham mưu là phòng quản trị thiết bị cung cấp. Cần thiết phải kết hợp các thông tin được cung cấp chính thức với việc thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện chính quyền, đoàn thể, lãnh đạo các bộ phận trong trường, cũng như đại diện các cán bộ phục vụ, giảng viên và nhân viên cơ hữu của trường.

9. Có các biện pháp hữu hiệu bảo vệ tài sản, trật tự, an toàn cho cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và người học.

Từ khóa: biện pháp, hữu hiệu; bảo vệ, tài sản, trật tự, an toàn.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản quy định chức năng, trách nhiệm và quyền hạn của bộ phận chuyên trách công tác bảo vệ tài sản, trật tự, an toàn và an ninh của đơn vị;

Các văn bản quy định rõ ràng các tiêu chuẩn nghiệp vụ và yêu cầu khác đối với đội bảo vệ của đơn vị;

Thống kê số lượng và mô tả đặc điểm về tuổi tác, giới tính, trình độ của bộ phận chuyên trách làm công tác bảo vệ của đơn vị;

Danh mục, hướng dẫn và sơ đồ thiết bị hiện đại phòng chống cháy nổ, trộm cắp trong đơn vị;

Các báo cáo định kỳ về việc định kỳ bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho lực lượng bảo vệ của đơn vị;

Các văn bản quy định về công tác bảo vệ an ninh, trật tự an toàn trong trường;

Các báo cáo đánh giá định kỳ hoạt động của bộ phận bảo vệ của nhà trường;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhận xét chung về tình hình an ninh trong và ngoài nhà trường. Trong năm vừa qua nhà trường có xảy ra vụ việc gì liên quan đến vấn đề an ninh trật tự trong trường không?

Nhà trường đã xử lý như thế nào trong trường hợp có xảy ra mất cắp hay mất an ninh trật tự?

Nhà trường đã thực hiện những biện pháp gì để đảm bảo sự an toàn về tài sản và con người trong phạm vi nhà trường?

Việc báo cáo và đánh giá các công tác bảo vệ tài sản, an toàn trật tự trong nhà trường được thực hiện ra sao?

Ai là người trực tiếp điều hành và quản lý công việc an ninh an toàn trong trường? Đội ngũ bảo vệ có được đào tạo và trang bị các thiết bị phù hợp không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự tồn tại của một bộ phận chuyên trách với các quy định, quy trình và điều kiện làm việc tốt nhằm đảm bảo việc bảo vệ trật tự, an toàn, an ninh trong của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này chủ yếu lãnh đạo phụ trách bộ phận làm công tác bảo vệ cung cấp. Cần thiết phải kết hợp các thông tin được cung cấp chính thức với việc thăm hiện trường và phỏng vấn trực tiếp với đại diện chính quyền, đoàn thể, lãnh đạo các bộ phận trong trường, cũng như đại diện các cán bộ phục vụ, giảng viên và nhân viên cơ hữu của trường.

Tiêu chuẩn 10: Tài chính và quản lý tài chính

1. Có những giải pháp và kế hoạch tự chủ về tài chính, tạo được các nguồn tài chính hợp pháp, đáp ứng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của trường đại học.

Từ khóa: giải pháp, kế hoạch, tự chủ, tạo, nguồn tài chính, đáp ứng, đào tạo, nghiên cứu, hoạt động khác.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Báo cáo tổng hợp các nguồn thu của đơn vị;

Văn bản về chiến lược tăng các nguồn tài chính của đơn vị;

Chi tiết về các nguồn thu được nhập vào các tài khoản của đơn vị;

Kế hoạch phân bổ và sử dụng các nguồn thu cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của đơn vị;

Các quy định nội bộ về việc sử dụng các nguồn thu sự nghiệp ngoài ngân sách của đơn vị;

Các số liệu thống kê tỷ lệ sử dụng các nguồn thu sự nghiệp ngoài ngân sách cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và hợp tác quốc tế;

Các báo cáo đánh giá của đơn vị về hiệu quả đầu tư tài chính cho các hoạt động và các định hướng cho các năm sau;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nguồn thu chủ yếu của nhà trường là gì? Ngoài các nguồn thu truyền

thống, trường có chiến lược khai thác các nguồn thu nào khác không? Cụ thể là gì?

Nhà trường đã thực hiện những biện pháp gì để tăng nguồn thu cho các hoạt động và tăng thêm thu nhập cho cán bộ, giảng viên?

Nhà trường đã thực hiện luật phòng chống tham nhũng trong quản lý tài chính như thế nào? Có phát hiện được vi phạm nào không?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Những vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là tính hợp pháp của các nguồn thu và các kết quả cụ thể cho thấy các nguồn thu thực sự đáp ứng được các hoạt động của đơn vị;

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy chủ yếu tại bộ phận kế hoạch và tài chính của đơn vị, bao gồm các văn bản kế hoạch, các báo cáo tài chính – kế toán hàng năm, các báo cáo kiểm toán vv. Ngoài ra, có thể tìm thêm thông tin từ các báo cáo tổng kết năm học, các biên bản Hội nghị cán bộ - viên chức hàng năm của đơn vị, và thông qua phỏng vấn các đại diện của nhà trường (Ban Giám hiệu, đoàn thể, đại diện bộ phận quản lý tài chính, đại diện cán bộ công nhân viên, vv).

2. Công tác lập kế hoạch tài chính và quản lý tài chính trong trường đại học được chuẩn hoá, công khai hoá, minh bạch và theo quy định.

Từ khóa: lập kế hoạch, quản lý, chuẩn hóa, công khai, minh bạch, theo quy định.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Biên bản hội nghị thảo luận xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm của đơn vị;

Văn bản về kế hoạch tài chính hàng năm của đơn vị;

Biên bản hội nghị công bố việc phân bổ kinh phí hàng năm của đơn vị;

Các văn bản chiến lược và quy hoạch phát triển của đơn vị;

Các văn bản về kế hoạch tài chính chi tiết cho từng mục tiêu trong quy hoạch phát triển;

Báo cáo đánh giá tính khả thi của các kế hoạch (nguồn đầu tư, thời gian thực hiện, sự đáp ứng so với quy hoạch của đơn vị);

Báo cáo tổng kết công tác tài chính hàng năm của đơn vị;

Bản mô tả/ hướng dẫn sử dụng các phần mềm tin học phục vụ công tác quản lý tài chính;

Báo cáo quyết toán tài chính và biên bản thẩm định hàng năm;

Báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ hàng năm của đơn vị;

Báo cáo đánh giá về hiệu quả của việc phân bổ và quản lý tài chính;

Kết quả khảo sát/phỏng vấn cán bộ, giảng viên của đơn vị về các vấn đề

liên quan đến việc lập kế hoạch và phân bổ tài chính trong đơn vị;

Kết quả khảo sát/ phỏng vấn cán bộ, giảng viên về hiệu quả của công tác quản lý tài chính của đơn vị;

Các tài liệu khác.

Các câu hỏi dành cho tiêu chí này:

Nhà trường đã tạo những điều kiện gì để mọi thành viên trong trường có thể tham gia vào việc xây dựng các kế hoạch tài chính của trường?

Quy trình công tác lập kế hoạch tài chính và quản lý tài chính ở trường được thực hiện như thế nào?

Nhà trường có những quy định gì về công tác lập kế hoạch tài chính và quản lý tài chính? Thực hiện các quy định đó ra sao?

Theo anh/chị, điểm mạnh nhất và điểm yếu nhất của trường trong việc lên kế hoạch và quản lý tài chính là gì?

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Những vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là sự công khai, minh bạch và theo đúng quy định của công tác lập kế hoạch và quản lý tài chính của đơn vị, và sự tồn tại của các quy định và quy trình quản lý tài chính.

Các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy thông qua việc phân tích kết hợp giữa các thông tin do bộ phận kế hoạch và tài chính của đơn vị đưa ra và thông tin tổng hợp được từ những nguồn khác như các Biên bản Hội nghị cán bộ - viên chức hàng năm, và các kết quả phỏng vấn các đại diện của nhà trường (Ban Giám hiệu, đoàn thể, đại diện bộ phận quản lý tài chính, đại diện cán bộ công nhân viên, vv).

3. Đảm bảo sự phân bổ, sử dụng tài chính hợp lý, minh bạch và hiệu quả cho các bộ phận và các hoạt động của trường đại học.

Từ khóa: phân bổ, sử dụng, hợp lý, minh bạch, hiệu quả.

Các minh chứng có thể sử dụng cho tiêu chí này:

Văn bản quy định về các nguyên tắc phân bổ kinh phí cho các bộ phận trong đơn vị;

Văn bản quy định về các nguyên tắc sử dụng các nguồn kinh phí đã được phân bổ;

Các báo cáo về việc sử dụng kinh phí hàng năm của các bộ phận trong đơn vị;

Báo cáo kiểm toán nội bộ hàng năm của các bộ phận trong đơn vị và của toàn đơn vị;

Các số liệu thống kê về tỷ lệ kinh phí dành cho các mảng hoạt động khác nhau (đào tạo, nghiên cứu, hợp tác quốc tế, khác) trong đơn vị;

Các kết quả cụ thể cho thấy việc phân bổ và sử dụng kinh phí được thực

hiện một cách hợp lý và có trọng điểm, đáp ứng các mục tiêu chiến lược của đơn vị;

Các báo cáo đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng kinh phí trong các bộ phận và trên toàn đơn vị;

Các kết quả khảo sát/phỏng vấn cán bộ, giảng viên tính hiệu quả của việc sử dụng các nguồn kinh phí trong đơn vị;

Những thay đổi hoặc điều chỉnh sau các đánh giá về hiệu quả sử dụng kinh phí;

Các tài liệu khác.

Các gợi ý cho Đoàn đánh giá ngoài:

Những vấn đề chính cần quan tâm liên quan đến tiêu chí này là tính hợp lý của việc phân bổ kinh phí tại đơn vị, và sự tham gia của toàn thể cán bộ giảng viên của đơn vị vào việc giám sát và đánh giá hiệu quả sử dụng kinh phí;

Tương tự như tiêu chí 10.2, các nguồn thông tin liên quan đến tiêu chí này có thể tìm thấy thông qua việc phân tích kết hợp giữa các thông tin do bộ phận kế hoạch và tài chính của đơn vị đưa ra và thông tin tổng hợp được từ những nguồn khác như các Biên bản Hội nghị cán bộ - viên chức hàng năm, và các kết quả phỏng vấn các đại diện của nhà trường (Ban Giám hiệu, đoàn thể, đại diện bộ phận quản lý tài chính, đại diện cán bộ công nhân viên, vv.).

**CỤC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**